

tuần báo văn học nghệ thuật • số 17, thứ năm 21-8-69 • giá 15 đồng

Wason
PL 4380
A1 K454+

Khởi Hành

chủ nhiệm chủ bút: anh việt trần văn trọng • thư ký tòa soạn: viên linh



THƯ GỬI
BẠN ĐỌC



KIÊM MINH
NHIỆT ĐOÌ

S A U mỗi tuần lễ làm việc, Tòa Soạn chúng tôi mỗi người một cách đều nhìn lại tờ báo vừa hoàn thành, đặt số mới nhất bên cạnh những số cũ, và kiểm điểm. Kiểm điểm mười lăm số báo Khởi Hành, chúng tôi không thể không tìm ra những kinh nghiệm mới từ những khuyết điểm cũ, không thể không đặt ra những thực hiện tương lai từ những tiêu chuẩn đã có. Và bạn đọc, qua số thư từ đây áp ngân kéo gửi về mỗi tuần, cũng cho thấy những đòi hỏi, những đề nghị mà tờ báo cần phải tiến tới. Bốn báo Chủ Nhiệm, sau hết, đưa ra những ý kiến canh tân, điều chỉnh, và phác họa hình ảnh số báo gần nhất rồi sau đó, Tòa Soạn bắt tay vào việc.

Chúng tôi đã bắt tay vào một giai đoạn mới, từ những số báo này. Có thể kể từ số 15. Về phía trị sự, sau khi đúc kết ý kiến bạn đọc: anh Quán Lý đã thấy không có ngăn trở khó khăn nào cho việc tăng trang. Và trong vài số tới, Khởi Hành sẽ tăng trang. Đó là một đòi hỏi của bạn đọc, cũng như của Tòa soạn. Tăng trang để thêm mục, thêm bài. Về phía trị sự, nhiều bạn than phiền nơi các bạn ở Khởi Hành không được phát hành đều. Điều này quả có. Sở dĩ có tình trạng này vì các đại lý không dám lãnh nhiều, nhất là với một tờ báo văn nghệ, văn nghệ mới ra: họ phải chịu cước phí chuyên chở và báo không bán được họ không được trả lại quá 10%. Thành ra thà lấy ít mà bán hết. Để chấm dứt tình trạng thiếu báo, các bạn ở xa hãy giúp tờ tuần báo văn nghệ duy nhất này bằng cách mua trước ở các nhà sách, các đại lý: họ được bảo đảm, được biết trước sẽ bán được, họ mới yêu cầu nhà phát hành gửi thêm. Đó là điều Ty Trị Sự mong mỗi nơi đọc giả.

Về phía bài vở, có nhiều việc sẽ được làm. Có những mục mới, có những mở rộng, có những cuộc thảo luận, phỏng vấn dành cho bạn đọc, những bạn đọc của một tờ báo văn học nghệ thuật. Bởi vì trong địa hạt văn học nghệ thuật, người thường ngoạn cũng là người đóng góp ý kiến, tư tưởng, tâm hồn mình vào tác phẩm của người sáng tạo.

Sẽ có một nhà văn đọc sách dùm các bạn. Mỗi tuần nhà văn đó sẽ trình bày cùng các bạn cuốn sách anh vừa đọc. Mục này gián đoạn lâu nay chỉ vì chúng tôi nghĩ: Khởi Hành là báo văn nghệ, mục đọc sách phải là mục rất quý báu, rất thận trọng, không thể là mục chạy bài.

Sẽ có một dịch giả chuyên trình bày kinh nghiệm viết văn, văn pháp, dịch từ bài viết của các nhà văn tên tuổi thế giới và ở V.N. Henry Miller, Hemingway, Schopenhauer... Võ Phiến, Bình Nguyên Lộc, Mai Thảo... sẽ trình bày cách viết văn của họ, quan niệm sáng tác của họ, và ý kiến của họ về văn pháp, văn chương. Một mục chưa từng được đặt thành mục trên bất cứ tờ báo nào ở đây.

(xem tiếp trang 15)



NGUYỄN NGỌC HẠNH: ĐOẠT TRÊN MỘT GIẢI THƯỞNG QH

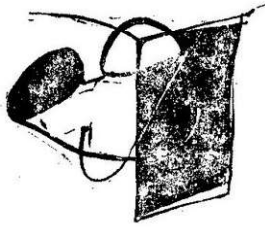
VŨ THÀNH AN: NGHĨ VỀ HIỆN TÌNH
SINH HOẠT NGÀNH TÂN NHẠC



ĐÌNH HÙNG
HAI NĂM
VANG BONG

qua bài viết của MAI THẢO ■
KÝ GIẢ LÔ RĂNG ■ VIÊN LINH

Nguyễn Ngọc Hạnh?



Ký giả LÔ RĂNG

NGƯỜI VÀ VẬT

NHỚ ĐÌNH HÙNG

Đình Hùng chết như thế mà đã được 2 năm. Anh mất ngày 24 tháng 8 năm 1967. Tôi còn nhớ như in cảnh đến nhìn mặt anh lần cuối ở Bệnh Viện Bình Dân cùng với Vũ Đức Vinh. Anh nằm dưới nhà xác trên một chiếc brancard sắt đã rỉ. Một nén hương cắm vào 1 chai xá xị cháy leo lét. Con bệnh ngặt nghèo đã biến thân xác nhà thơ phong vận nhỏ teo như đứa trẻ lên mười. Tờ giấy bàn đầy mặt được lật ra. Mái tóc dài thường ngày rất đen bây giờ thấy lốm đốm bạc và xòa xuống làm nhỏ hẳn cái khuôn mặt vốn đã gầy yếu và nhợt nhạt. Mồm anh hé ra và tôi còn nhận thấy 1 chiếc răng cửa gãy. Một người đàn bà (người nhà của chị Đình Hùng) lúc đó mới lấy mấy đồng bạc cắc và mấy hạt gạo bỏ vào mồm anh mà nói: "Xin ông sống khôn chết thiêng, nhận tiền nhận gạo đi đồ..."

Trước đó chừng nửa tháng, nghe tin anh đau nặng tôi có tới bệnh viện Bình Dân thăm anh. Người rất gầy nhưng rất tinh táo — anh còn áp tai vào một chiếc transistor nhỏ để nghe tin tức — bên mình mấy tờ Tao Đàn thi nhân do anh chủ trương còn vương vãi. Tờ tuần báo này có một cái đặc biệt là có một tòa soạn đông đảo nhất nước. Đình Hùng đã ghi tên tuổi tất cả những người bạn thân, sơ của anh cũng như hầu hết những nhà thơ, nhà văn mà anh quen biết vào trong tòa soạn. (Có thể coi đó như lời chào từ biệt của Đình Hùng cho bè bạn và cho văn giới).

Anh còn bảo «Viết bài cho Tao Đàn chứ». Tôi còn đang ậm ừ thì Đình Hùng chợt nhớ ra mà bảo «Hay là cho emoi» luôn cái bài nói về «Đường vào tình sử địa». Năm 1963, 1964, 1965, tôi có phụ trách một câu chuyện văn học trên đài phát thanh và có một bài nói về cuốn thơ được giải thưởng văn chương của Đình Hùng. Tôi không nhớ rõ là đã nói những gì, nhưng đại loại tôi có ý trình bày rằng: tuy Đường vào tình sử được phong tặng nhưng nó không phải là tinh túy của Đình Hùng. Tất cả «chất Đình Hùng» được gói trọn trong Mê-Hồn-Ca, tập thơ thứ nhất. Sau Mê-Hồn-Ca, thi nghiệp của Đình Hùng chỉ còn là một sự nối-dài-tiêu-tụy. Một bài nói trên đài phát thanh «theo gió bay đi», tôi tin là Đình Hùng không có nghe — nhưng chắc là anh có biết qua về chuyện đó. Một vài lần gặp gỡ, anh đều ngó ý muốn có bài «viết đó, để giữ làm kỷ niệm (theo lời anh)». Tôi cũng tìm có này có khác mà thoái thác. Bây giờ, gặp lại anh, trên giường bệnh — anh lại nhắc đến chuyện đó. «Có lẽ tôi để đầu mất rồi, tìm không ra. «Nếu thế, viết cho emoi» bài khác». Nhưng tôi chỉ có Đường vào tình sử mà đánh mất Mê Hồn Ca nên cũng khó viết. Tôi đó Đình Hùng liền chuyển mình, với chiếc cặp da (chiếc cặp da định mệnh — theo anh như hình với bóng) rồi mở ra lấy tập thơ đưa cho tôi mà nói «Đây là tập Mê Hồn Ca cuối cùng và duy nhất còn lại của tác giả. Giữ hộ moi và viết bài sớm đi — cần lắm».

Bây giờ đã 2 năm trôi qua — anh Đình Hùng — anh chỉ còn là một nấm hương dưới đất mà tôi vẫn chưa viết bài được cho anh. Tập thơ anh gửi, tôi vẫn còn giữ đây. Vẫn còn chữ ký nhảy nhót, còn hàng chữ bay múa «Bản duy nhất của tác giả», còn những cái khuyến, cái chêm của thi sĩ tự đọc thơ mình mà ghi dấu bên cạnh bài thơ. Hôm đưa đám anh, tôi đã có ý định ném trả anh tập thơ dưới huyệt, nhưng một ý nghĩ nào đó đã cầm giữ tôi — «Đình Hùng đã đi rồi, một ngôi sao đã tắt rồi — đây là di tích tinh luyện nhất và nóng ấm nhất của người thơ còn để lại».

Tôi không viết bài được cho anh một phần là tại lưỡi biếng quen rồi — một phần là tôi có một nghi vấn mà tình thân của tôi đối với anh chưa đến độ tôi đem việc đó ra hỏi anh. Trong tập thơ tinh túy Mê Hồn Ca, tôi thấy cái thế giới mà anh mơ ước, cái không khí mà anh muốn hít thở là một cõi hồng hoang, nguyên thủy, một chốn núi rừng man rợ, một loài muôn thú an lành. Hơi thở của anh toát ra một vẻ thần linh — bạo chúa. Anh yêu đàn bà như thờ phượng, như vô xé. Anh quay lưng với non nước vô danh — anh «phá bỏ miếu đường», «lạc loài theo dấu chân cầm thú» và «thần nhiên đi trở lại núi rừng». Anh Đình Hùng, có phải anh là hậu duệ của một trong những giống họ nhiều số của thượng lưu Bắc Việt: Đinh, Quách, Bạch, Hoàng?

LÊ HÀ NAM

THỜI SU nghe thuật

TRÌNH TẤU NHẠC CỔ TRUYỀN V.N

Một đêm trình tấu âm nhạc cổ truyền V.N im lìm vì không quảng cáo rầm rộ nhưng không kém phần hào hứng.

Thật thế, đêm 23-7-69, để chào mừng ông Tổng thư ký «Ban Chấp hành Lâm thời—Cơ quan hợp tác văn hóa và kỹ thuật các Quốc gia thông dụng tiếng «Pháp»». Phủ Quốc Vụ Khanh đặc trách Văn hóa có tổ chức tại trường QGAN và KN Saigon đêm trình tấu nhạc cổ truyền nhằm giới thiệu những tiếng lòng đẹp đẻ của đất nước với Hiệp hội nói trên. Và đó cũng là dịp để nền nhạc cổ truyền VN cự mình sau những đêm trình tấu nhạc TP đáng khuyến khích của các ban nhạc «Hòa Tấu» tại đây.

Trước số khán giả thưa thớt nhưng chọn lọc, có thể nói các bạn nghệ sĩ đã thành công vì đã giới thiệu được vào lòng người xem những kỷ niệm âm thanh êm đềm nhất của dân tộc. Thành công phần lớn nhờ thành phần nghệ sĩ trình diễn đều là giáo sư tại trường AN, nhưng, theo ý chúng tôi, công đầu xin dành cho tiếng độc huyền tinh cảm, công phu mở đầu đêm trình tấu với «cổ lã», «Lý giang Nam»; tiếng nguyệt độc đảo, khoan thai kể đó là giọng ca đa tình là lướt «Lý tình tang». Và điểm chúng tôi muốn nhấn mạnh và khen ngợi là: ý kiến trình tấu cổ nhạc với ban nhạc lớn. Đó cũng là phần để kết thúc chương trình, chỉ tiếc có một điều là đường như các nghệ sĩ thiếu tập dượt chung nên không lột được tinh thần bản nhạc, nhưng nhìn chung người nghe vẫn phần khởi vì đẹp mắt và nhất là tiếng trống để điều luyện.

Để kết luận, chúng tôi đề nghị ban tổ chức chú trọng hơn về lối ra, vào, đứng ngồi trên sân khấu cho được đẹp hơn.

QUỐC VƯƠNG THÁI TRAO GIẢI THƯỞNG TƯỢNG VÀNG CHO TÁC PHẨM NGUYỄN NGỌC HẠNH

Bộ Ngoại Giao Việt Nam hôm 12-8 cho biết, quốc vương Thái Lan vừa đích thân «trao tặng giải thưởng Tượng vàng cho vị Đại diện Việt Nam tại Thái Lan về tác phẩm nhiếp ảnh «Kiến Thiết» của Việt Nam Cộng Hòa do nhiếp ảnh gia Quân Đội Nguyễn ngọc Hạnh-UV Hội VNSQĐ—thực hiện.

Cuộc trao tặng này đã được diễn ra trong một buổi lễ trọng thể do Hội Nhiếp Ảnh Quốc Tế Thái Lan, tổ

chức ngày 25 tháng 7 tại Vọng Các, dưới quyền chủ tọa tối cao của Quốc vương Thái.

Nhân dịp này, Quốc vương đã ngỏ lời khen ngợi về nghệ thuật cũng như ý nghĩa của tác phẩm. Tác phẩm Kiến Thiết đã nói lên vai trò của người quân nhân Việt Nam Cộng Hòa, vừa chiến đấu chống Cộng vừa sát cánh với nhân dân để xây dựng đất nước.

Được biết, tác phẩm trên của nhiếp ảnh gia Quân Đội, Nguyễn Ngọc Hạnh đã cùng dự thi với 1.758 tác phẩm khác của 419 nhiếp ảnh gia tên tuổi thuộc 40 quốc gia tham dự.

Theo kết quả sắp hạng được công bố thì tác phẩm Kiến Thiết của Nguyễn ngọc Hạnh đã đoạt được Tượng vàng, trong khi đó các nhiếp ảnh gia Nga Sô, Thái Lan được huy chương Bạc và Đồng.

TRẦN LÂM ĐỀ NGŨ CHU NIÊN CỦA HỘI HOA SĨ TRẺ

Đề kỷ niệm 5 năm thành lập hội Hoa Sĩ Trẻ, ủy ban thường vụ của Hội này, đang ráo riết chuẩn bị một cuộc triển lãm Hội Hoa đặc biệt tại Phòng Thông Tin Đô Thành vào đầu tháng 9 tới đây.

Cuộc triển lãm sẽ qui tụ tất cả các hội viên của Hội như Nguyễn Trung, Nguyễn Khai, Cù Nguyễn, Hồ Thành Đức, Nghiêu Đề, Hiếu Đề, Ngự Cao Uyên...

HỘI CHUÔNG TẮT LỬA

Nhà văn Thế Nguyên, người chủ trương cơ sở xuất bản Trình Bày đã cho tái bản lần thứ hai, cuốn truyện dài Hồi Chuông Tắt Lửa.

Hồi Chuông Tắt Lửa là một truyện dài, có một đạo đã gây xôn xao dư luận trong văn giới cũng như độc giả.

Khởi Hành

TUẦN BÁO VĂN HỌC NGHỆ THUẬT
RA NGÀY THỨ NĂM • CHỦ TRƯỞNG:
HỘI VĂN NGHỆ SĨ QUÂN ĐỘI • GIẤY
PHÉP XUẤT BẢN SỐ 358BT/TCB
NGÀY 26-3-69 • TÒA SOẠN VÀ TRỊ
SỰ 225-227 PHẠM NGŨ LÃO SAIGON
ĐT: 25.863

Chủ Nhiệm, Chủ Bài
ANH VIỆT
TRẦN VĂN TRỌNG
Thư ký Tòa soạn
VIÊN LINH

Bộ Biên Tập Thường Xuyên
TÔ KIỀU NGÂN • LÊ ĐÌNH
THẠCH • HOÀNG NGỌC LI • N
HY VĂN • ĐẶNG TRẦN HUÂN
NGUYỄN HỮU THÔNG

Minh Hoa
NGUYỄN HỮU NHẬT
Trình bày
VIÊN LINH

Thư từ ngân phiếu xin đề tên
Chủ Nhiệm • Bài vở xin đề tên
Thư ký Tòa Soạn • Giá 15đ, mỗi
số • Công sở giá gấp đôi.

Bài vở gửi cho Khởi Hành xin miễn
gửi cho báo khác, và ngược lại •
Tòa soạn không trả lại bản thảo nếu
không có lời yêu cầu.

NÓI THÊM VỀ NHÀ VĂN
ANATOLE KOUZNETSOV.

Nhà văn Nga Kouznetsov mới tìm tự do, sinh năm 1929 tại Ukraine. Ông được giải văn chương lần đầu về loạt bài mang tên *Sự thực về những nhà thám hiểm tiên phong*. Năm 1956 ông đi Tây Bá Lợi Á với tư cách công nhân. Khi trở về ông viết cuốn tiểu thuyết đầu tiên kể lại cuộc chinh phục miền này mang tên *Nỗi tiếp một huyền thoại*.

Cuốn tiểu thuyết này được dịch sang Pháp ngữ *Une étoile dans le brouillard* (Ngôi sao trong sương) do nhà xuất bản công giáo Lyon ấn hành. Nhưng tác giả không hài lòng, đề đơn kiện nhà xuất bản vào năm 1961 cho rằng dịch sai lạc và xuất bản không có sự ưng thuận của tác giả. Năm năm sau ông thắng kiện.

Nhưng Kouznetsov thực sự nổi tiếng năm 1966 khi cho xuất bản cuốn *Babi Yar* nói về sự tàn sát người Do Thái tại Kiev hồi đầu thế chiến.

Và ông nổi tiếng hơn nữa chính vào năm nay khi ông vượt tuyến. Mới đầu ông được đề cử vào bộ biên tập báo *Yunist* (thanh niên) để thay thế thi sĩ Evstushenko bị khai trừ. Rồi ông xin phép đi Luân Đôn là nơi Lê Nin đã sống năm 1902, để thu thập tài liệu viết sách về nhà lãnh này tự. Hội nhà văn Xô viết phải chấp thuận cho ông đi (không chấp thuận sao được khi Kouznetsov là đảng viên cộng sản 14 năm rồi và lý do xuất ngoại quá chính đáng). Tuy nhiên họ cử một thông dịch viên Anh ngữ, Georgy Andjapazidze, đi cùng, để làm nhiệm vụ theo dõi và kìm giữ nhà văn. Nhưng, nhà văn khôn lỏi. Ở Luân Đôn, ông tỏ ra rất ngoan ngoãn trong 4 ngày đầu. Tối ngày thứ năm ông giả vờ thêm khát ái tình nói nhỏ với anh mật vụ ông đi một lát tìm một cô gái điếm để khuấy khỏa lúc xa nhà. Anh mật vụ tin, đồng ý. Và Kouznetsov đã đi luôn.

Chàng mật vụ Andjapazidze thì không thích đi tìm điếm. Nếu không thì anh cũng đi tìm tự do rồi.

TÚ KỂ



NÓI CHUYỆN
LĂNG NHẰNG !

— A, ông Kêu, nghe tên ông dữ lắm
Ông chửi đời nhiều cái thật chua cay
Ai ngờ ông còn trẻ đến như vậy
Tôi cứ tưởng ông đã già lụ khụ !
— Thôi xin chị, bớt thòm nhau vừa chứ
Trẻ bây giờ nhưng mai một già nua !
Bước thời gian có dừng lại bao giờ
Chẳng mấy chốc phờ phạc đầu tóc trắng.
Cũng và lại còn chi đầu xuân thắm
Ngoài ba mươi còn sống cũng nhờ may

Chị thấy không như trên dưới tuổi này
Biết bao kẻ đã hy sinh rồi đó.
— Vậy sao ông vẫn nắm im một xó
Đến giờ này chưa đi lính, tài ghê !...
Thôi phải rồi ông... « trốn », đúng không nè ?
Trai thời loạn thấy mà quê... hai cục...
— Chị nói thế, hại đời tôi mấy chốc
Lỡ đến tai nhà nước phải phiền không !
Mấy ông Cò biện pháp đã tinh thông
Đem khám sỏ gia đình, ai giải thích ?
Nhưng đùa đấy, tôi xin cho chị biết
Tôi từ xưa vẫn hợp lệ đảng hoàng !
Mới vừa rồi lên trình diện Quang Trung
Chế bắt lực, họ đuổi về viết báo
— Ồ nếu vậy anh tha hồ... kiếm gạo
Ung dung rồi, khỏi kẻ chết thay anh...
Giữa thủ đô, cứ việc sống ngon lành
Hết nhận nhại lại « cặp » đào, sướng nhè !
— Thôi mà chị, mịa mai chi đau thế !
Đã nhân sinh bách nghệ tất bằng nhau
Mình ở nhà, họ ra trận, sao đâu ??
Họ bắn súng, mình làm thơ kiến tạo !
Dù sao nữa nghe « lời vàng » dạy bảo
Tác dụng sâu, áp đảo cả tinh thần
Chị vừa khen tôi trẻ với tôi xuân
Giờ tôi muốn già thêm vài chục tuổi.

PHIM MŨ XANH
CỦA JOHN WAYNE
GÂY NHIỀU SÔI NỔI

Cuốn phim *The Green Berets* (Mũ xanh) do John Wayne đóng vai chính nói về hoạt động của Lực Lượng Đặc Biệt Hoa Kỳ tại Việt Nam đã được đem chiếu và gây nhiều sôi nổi.

Tại Nữ Ước khi chiếu phim, có một số người biểu tình kêu gọi hòa bình. Tại Luân Đôn, biểu tình đã đảo « phát xít » Mỹ.

Tại Copenhagen, rạp chiếu bóng bị ném lựu đạn cay. Tại Balé, nhiều hiệp hội đòi cấm chiếu phim *Mũ xanh*. Tại Mỹ ngay ở diễn đàn quốc hội hai dân biểu đã đá kích phim này. Dân Biểu Benjamin S. Rosenthal tố cáo quân đội Mỹ giúp đỡ John Wayne và hãng phim Batjac những dụng cụ, vật liệu, cổ vũ, nhân sự và địa điểm đóng phim ngay tại trại Fort Benning, thuộc tiểu bang Georgia. Mặc dầu vậy cuốn phim *Mũ Xanh*

càng ăn khách. Cuốn phim có giá trị chống cộng ác hại với những cảnh Cộng Sản vô nhân đạo, tàn nhẫn khi tính toán kỹ lưỡng kế hoạch đốt phá nhà dân, giết hại đàn bà trẻ con vô tội.

Từ năm 1960 tới nay, *Mũ Xanh* là cuốn phim Mỹ duy nhất mang đề tài ủng hộ chiến tranh, lý luận rằng phải dùng chiến tranh mới trị nổi Cộng Sản.

Chả biết có phải vì lý do này mà trong 3 tháng chiếu đầu tiên *Mũ Xanh* đã thu về 7 triệu đô la ?

CUỐN TUYÊN TẬP
HÍ HOẠ CỦA TIM

Họa sĩ Tim vẽ cho nhà Trchou xuất bản cuốn tuyên tập hí họa. Sách dày 104 trang, bán 28 phạp lạng.

Đề tài sở trường của họa sĩ Tim là tổng thống Pháp De Gaulle. Ông vẽ De Gaulle thật đáng ghét, khi ông

này còn chưa nổi tiếng. Từ khi De Gaulle làm lớn, Tim bắt đầu mang De Gaulle ra làm đề tài châm biếm, chế riếu bằng nét vẽ di dỏm tài hoa và cay đắng của mình.

Vì thế cuốn sách của Tim lấy tên là *Une certaine idée de la France*. (Một ý nghĩ nào đó về Pháp quốc). Tên này Tim đã nhại câu đầu tiên của De Gaulle viết trong tập hồi ký của ông: *Toute ma vie, je me suis fait une certaine idée de la France*.

Cuốn sách của Tim ghi lại những khuôn mặt trong hí trường chính trị Pháp suốt mười một năm qua và cố nhiên khuôn mặt De Gaulle phải đậm đà tới xam nhất.

Sách in rồi, De Gaulle cũng đã ra đi. Một trang sử Pháp khép lại. Tim bắt đầu mang ngòi bút của mình để nhạo báng những nhân vật mới lên như Pompidou, Delmas, v.v...

Thế mới biết ở nước tự do (không có Sở Phối Hợp Nghệ Thuật) cũng có sướng thật !



GIỮA
tòa soạn
và
bạn đọc

Anh AN ĐỊNH (Tuy Hòa).— Đang đọc bài « Những Người Của Hôm Nay ». Sẽ nhận tin cho anh sau khi đọc xong.

UYÊN NGUYỄN HOÀI (2) (Đà Lạt).— Thay mặt tòa soạn, cảm ơn lá thư của cháu. Bài thơ Tuổi Đồng Bào đang được. Cháu cứ gửi cho những bài mới. Nếu lâu chưa thấy bài mình đăng, đừng nóng ruột, vì số trang KH quá hạn hẹp.

Anh P.—Theo nguyên tắc, những sáng tác công phu khi đăng tòa soạn đều trả nhuận bút, tuy nhiên KH đã nhiều lần lưu ý bạn đọc chuyện này: là nếu bài viết cần nhuận bút, xin đề có nhuận bút.

Anh NG. V. MỚİ.— Cảm ơn lá thư của anh. Mấy ý kiến của anh tòa soạn và người trình bày đã được lưu ý. Như anh thấy KH cố gắng trình bày mỗi số một khác.

Anh N M QUANG.— Giáo sư trưởng VBQNVN, cảm ơn sự cộng tác của anh. KH rất hân hạnh được anh em trên đó cộng tác. Sẽ tin cho anh sau khi đọc bài của anh.

Cô VÕ LAN HÂN.— Đã nhận được truyện ngắn Bưởi Sáng mùa Hè. Sẽ đăng. Cần đề ý về văn phạm.

Anh TRẦN THUẬT NGŨ (QN).— Số trước KH đã đăng một bài thơ của anh. Đã nhận được mấy bài thơ sau. Cảm ơn lá thư của anh. Cứ gửi tiếp.

Anh THƯƠNG ĐÀI GIAO (PT).— Rất cảm kích trước lá thư của anh. Đang đọc bài của anh. Sẽ trả lời anh sau.

Anh THÁI XUÂN THY (ĐH CTCT).— Tòa soạn cảm ơn lá thư của anh. Sự đón nhận và phê bình của

độc giả — nhất là độc giả của một tờ báo văn học nghệ thuật — rất là quý báu đối với tòa soạn. Điều anh đòi hỏi cũng là ước vọng của tòa soạn. Và trong vòng vài số tới, KH sẽ tăng trang. Sẽ tăng trang và tăng rất ít giá bán. Đang đọc tác phẩm của anh. Đã chuyển lời hỏi thăm của anh với các anh Mai Thảo, Nguyễn Hữu Nhật và Đặng Trần Huân.

Anh NGÂN THƯƠNG.— Sẽ đăng bài Nỗi Tình Cờ. Mấy bài kia đang đọc.

Anh HỒ ĐĂNG HẢI.— Sẽ đăng. Tòa soạn rất kệt vì báo ít trang quá. Nhưng đã giả quyết xong rồi. Anh chủ nhiệm đã đồng ý tăng trang trong vài số nữa.

Bạn BUI VĂN BÌNH (Ba Xuyên).— Những nhận xét của bạn rất đúng. KH phân phối chưa được đều, kể cả ở một vài nơi khác nữa. Chúng tôi sẽ nhắc nhở với các nhà phát hành. Thơ của bạn đang đọc. Chỉ có bài lục bát được.

Cô PHẠM THỊ QUỲNH DUNG (Sg).— KH trả lời bất cứ một lá thư nào của bạn đọc gửi về. Cho tới nay, trừ một vài trường hợp có thể là thất lạc, KH chưa bỏ qua một lá thư nào của độc giả hết. Có cứ yên tâm như vậy.

Huy Tường mới in một tập thơ lục bát, tôi cũng không rõ có bán ở ngoài hay không. Tò mò là một điều rất nên trong địa vị văn chương. Về mấy bài thơ cô gửi, tòa soạn đang đọc.

Anh HUỲNH THANH TÔNG.— Bài thơ anh dài quá, tôi đọc chưa xong, nên chưa trả lời anh ngay số này được. Sẽ làm như lời yêu cầu của anh, khi được. Có, khi tác giả đã thông báo như anh đã thông báo. Cứ gửi tiếp cho KH.

SVSQ LÊ ĐẠI TẤN.— Tòa soạn chúng tôi rất khịch lệ trước lá thư của anh. Các tác giả cộng tác với KH chính là vì các anh ấy quý tờ báo. Nhiều anh, như nhà văn Mai Thảo, (XEM TIẾP TRANG 16)

VƯỜN QUÊN LĂNG

viên linh

TRONG VƯỜN QUÊN LĂNG AO AI XANH? ĐÌNH HÙNG

Đình Hùng sinh năm 1920 tại Trại Trung Phụng, ngoại ô Hà Nội, nhưng gia đình ông gốc ở làng Phụng Đức, tỉnh Hà Đông. Ông là con thứ trong một gia đình có hai trai, bốn gái. Theo thi sĩ Vũ Hoàng Chương, có thể Đình Hùng được hoài thai ở Phi Luật Tân, trong thời gian thân phụ ông được bổ làm Chánh Văn Phòng Tòa Lãnh Sự Pháp tại đó (từ 1918). Tiểu học, ông học ở trường Sinh Từ (Hà Nội). Trung Học, trường Bưởi. Ông đậu Diplôme d'études Primaires Supérieures hạng mention Assez Bien. Năm 25 tuổi (1945) cùng Trần Dần, ông chủ trương tạp chí Dạ Đài, và đóng kịch Ngã Ba với Đoàn Phú Tứ, Nguyễn Tuấn, Đỗ Đức Thu, Văn Muội, với Vũ Hoàng Chương. Trước 1954, ông xuất bản giải phẩm Kinh Đô Văn Nghệ ở Hà Nội. Xuất bản Mè Hồn Ca. Năm 1954 bỏ Hà Nội đi cư vào Saigon, làm báo, làm thơ trào phúng dưới bút hiệu Thần Đẳng, viết feuilleton ký Hoài Điệp Thư Lang. Năm 1961 in Đường Vào Tỉnh Sứ, giải Văn Chương Toàn Quốc sau đó. Từ 1954, ông chủ trương Ban Tao Đàn cho Đài Saigon cùng Thanh Nam. Ông còn là tác giả những vở kịch thơ Cánh Tay Hào Kiệt, Phan Thanh Giản. Đình Hùng mất ngày 24-8-1967 tại Saigon vì bệnh ung thư gan và dạ dày. Tác phẩm được xuất bản sau khi ông mất Ngày Đố Có Em. Ông để lại vợ và ba con.

TRÊN nhật báo, Tiền Tuyến, số đặc biệt về Đình Hùng, tôi chiêm ngưỡng một đoạn ngắn, mô tả cái hình ảnh thường thấy nhất của người thi sĩ quá cố. Đó là một Đình Hùng vất vả, một Đình Hùng đã quên những phút « phóng túng hình hài », với bộ com-lê màu xám đậm lệch lạc trên một thân thể gầy gò, với chiếc cà vạt thường thường màu đỏ, hay xộc đó, và với một vật liên tay, mà vật chẳng mấy khi rời: cái cặp da nhiều ngăn, chiu nặng. Cái cặp mà sức nặng đã trĩu kéo Đình Hùng xuống, lệch hẳn một bên vai, Đình Hùng đi và cái cặp là trên mặt đất, trên đôi giày đen thật bóng.

Tôi không thân với Đình Hùng, song thường được gặp ông. Khoảng năm 60, cũng như một số đồng anh em văn nghệ khác, Đình Hùng thường lui tới Câu Lạc Bộ Văn Hóa ở đường Tự Do, và sau này, ở góc đường Lê Lợi, nơi ngày nay là Trụ Sở Nhà Báo Chí. Chính hai nơi này, Đình Hùng đã chọn để đóng đô ban Tao Đàn, đúng hơn: những người hâm mộ ông, hâm mộ Tao Đàn, và những người trẻ tuổi muốn được đầu quân dưới trướng. Ngồi ở một bàn riêng, tôi luôn luôn thấy Đình Hùng tươi cười, xách cái cặp chiu nặng bước vào Câu Lạc Bộ. Ông chúi kỹ để giày trước khi bước lên sàn đá hoa. Hoặc ông đến trước, hoặc ông đến sau mấy cô, mấy cậu đàn em, lúc nào cũng đông đảo. Họ tới, ôm mấy tập sách, có khi mang đàn, cầm sáo, đi tuốt lên lầu.

Tôi đề ý kỹ đến họ vì nhiều lý. Hồi ấy, từ ngoại ô lên Saigon chơi, Câu Lạc Bộ là chỗ dừng chân tốt nhất. Ngồi ở đường Tự Do uống một ly cà phê phin mà chỉ phải trả đầu 10 đồng, không đầu rẽ bằng. Uống rồi có tiền thì trả, không có, chủ nhân là nhà văn Phạm Xuân Thái lại cho biên bông. Mà đã biên bông, ít khi trả lãi. Vừa uống, lại có thể vừa chơi cờ tướng suốt ngày, không chơi cờ tướng thì bắn bi, ném bóng, hay nói chuyện phiếm. Anh em lui tới phần đông nhàn nhàn, trước không quen sau cũng phải quen. Và tôi đã được quen Đình Hùng ở nơi này.

Người ta cũng còn đề ý tới Đình Hùng qua lời đồn ông có sở đạo hoa, được gái mê. Hồi ấy tôi nghe có hai cô thi sĩ, mê Đình Hùng, và được nghe theo tuổi hạc có này nữa. Chẳng hiểu sự thật có đúng không (Bà Đình Hùng, nếu bà có đọc những giòng này, hẳn bà nghĩ ông đang có đơn dưới ấy). Một cô uốn tóc, một cô cặp tóc, cái đuôi thật dài bỏ xuống sau lưng. Tôi cũng đề ý xem nhan sắc của họ, và không có chuyện gì khác. Một hôm, khi Câu Lạc Bộ Văn Hóa đã được tái lập đường Lê Lợi, (sau ngày 1-11-63 một hai năm gì đó), sau một thời gian đóng cửa, tôi được nói chuyện lâu với tác giả Mè Hồn Ca. Câu Lạc Bộ rất vắng, chỉ có Đình Hùng ở đó. Ông hỏi tôi uống gì, rồi nói lại: « Uống cà phê Rhum nhé? » Tôi nói uống cà phê không thôi, ông nói: « Uống cà phê Rhum đi. Cà phê thêm tí rượu Rhum, uống ngon lắm. » Tôi gật đầu. Tôi chỉ quen sơ Đình Hùng, và theo lẽ thường, hậu sinh phải mời tiền bối, nhưng Đình Hùng lại mời tôi, và muốn tôi uống cà phê Rhum.

Trong câu chuyện, một câu chuyện về Thơ, ông

nói khá nhiều, tôi tiếc là bây giờ không còn nhớ gì nữa. Nhưng điểm rõ nhất là bàn về phong trào in thơ hồi đó. Lúc đó tôi cũng đã xuất bản tập Hóa Thân (1964). Và Đình Hùng, khi chúng tôi chỉ mới biết nhau, đã dành một chương trình Tao Đàn trên đài Sài Gòn—trừ 10 phút sau—để nói về tác phẩm này.

Đêm hôm ấy, nằm dài ở nhà, tôi đã lắng nghe cái giọng oang oang của Đình Hùng, nghe Đình Hùng nói về mình. Thật sự tôi rất lấy làm cảm kích.

Đình Hùng nói tập thơ ấy có chủ đề. Tôi nói với ông rằng tôi làm thơ bao giờ cũng chủ đề, cho suốt một tập. Ông nói: « Bây giờ các cậu ấy làm thơ nhiều quá, mà lại in vội vàng, thành ra tập thơ chẳng có sắc thái gì hết. Một thi sĩ có sắc thái là bịt tên tác giả đi mà người ta vẫn biết đó là thơ của mình, thì mới được ».

Tôi hỏi về cuốn Kỳ Nữ Gò Ôn Khâu của ông, ông cười nói đại ý: « Cái đó moi viết Feuilleton ấy mà (1) ».

Hôm cắt đám Đình Hùng, tôi ghé một quán nước, tính uống xong một ly cà phê, gặp một hai người bạn rồi cùng đi. Cuối cùng, dường như không bỏ ai tôi, tôi ngồi mãi, đến lúc xem giờ, tự cho rằng đã muộn, nên không đi nữa. Thành ra hôm sau tôi phải hỏi lại anh em về buổi đưa tiễn Đình Hùng. Một người nói hôm đó Vũ Hoàng Chương thật xúc động khi đọc một bài thơ của chính Đình Hùng, để tiễn đưa Đình Hùng. « Trời cuối thu rồi em đi đâu? Năm trong đất lạnh chắc em sầu. Thu ơi, đánh thức hồn ma dậy. Ta muốn vào thăm năm mộ sâu. » Vũ Hoàng Chương, anh rề thì si quá cố, hơn ai hết, thích hợp để đọc bài thơ đó. Người khác kể, thật là thấm thía khi tác giả Thơ Say đọc: « Nghệ thuật cười một tiếng bi ai. »

Nghệ thuật đã cất tiếng cười bi ai rất nhiều bận. Về những cái chết sớm. Cái chết, tiền chiến của Hàn Mặc Tử, Bích Khê, Nguyễn Nhược Pháp, cái chết hậu chiến của Quách Thoại, Chế Vũ. Những thi sĩ sớm lìa đời. Đình Hùng, sống hơn những người ấy khoảng mười lăm năm, mười năm nhưng cũng chết khi chưa đến hạn kỳ 48 tuổi. Rộng hơn, trong một tình cảnh tối tăm, Nghệ thuật cũng đã cất tiếng cười bi ai trước cái chết của Vũ Trọng Phụng, Thạch Lam, Lê Văn Trương, Nguyễn Bình. Và xa hơn nữa: Tú Xương, Tản Đà. Những cái chết không lấy gì làm thanh thản. Những cái chết trong nỗi ngậm ngùi của người còn sống, cảm khái thân phận người đồng hội đồng thuyền, và nghĩ đến cuộc đời lạt lẽo.

Ngày 24-8-67, Đình Hùng mất. Ông mất lúc 5 giờ sáng thì trong buổi sáng đó, « còn biết đến bao nhiêu người đến cho máu ». (2)

Bà Đình Hùng đã rủ rượi than như thế với Phan Lạc Phúc, Vũ Đức Vinh, trước nhà xác bệnh viện Bình Dân, lúc xế trưa cùng ngày. Cho màu, nên cho máu vào Nghệ thuật trước khi nó ốm. (3)

Nói tiếp, sau khi chúng tôi đã nói chuyện được một khoảng thời gian khá lâu thì có một thanh niên bước vào Câu Lạc Bộ Văn Hóa. Anh ta tiến thẳng đến chỗ chúng tôi, Đình Hùng giới thiệu tên anh là H.P có làm thơ. Thì ra, Đình Hùng đã ngồi đợi anh ta. Người thanh niên đến muộn, nhưng tự động trả tiền hai ly cà phê Rhum, rồi có vẻ ảm đạm vì sự hiện diện của tôi. Đình Hùng hỏi tôi: « Tôi đi với chúng mày không? » Tôi cười hỏi đi đâu. Ông trả lời: « An thị chí ». Tôi từ chối vì không thích ăn món này, ông thêm rằng chỗ này ngon lắm đừng sợ, nhưng tôi vẫn không đi. Ông xách cái cặp da lên trời cười bất tay tôi rời ra khỏi Câu Lạc Bộ cùng người thanh niên.

THƠ ĐÌNH HÙNG

NHỮNG HƯỚNG SAO RƠI

Khi Miếu Đường kia phá bỏ rồi,
Ta đi về những hướng sao rơi.
Lạc loài theo dấu chân cầm thú,
Từng vệt đường sa mạc khắp người.
Sau trái cò sơn, ngày lại ngày,
Hồn kinh kỳ hiện dưới chân mây.
Đôi tay vò xé loài hoang thảo,
Đỏ máu cảm hồn trên cổ cây.
Rồi những đêm sâu bỗng hiện về,
Vượn lưm tuyền khóc rợn trăng khuya.
Đầu dây uất hồn sơ cđ,
Từng bóng ma rùng theo bước đi.
Ta đến sườn non rẽ cỏ gai
Sống đây ghi trước mảnh di hài.
Lần trong kiến trúc tòa văn thạch,
Hồn cđ ngời chung, mộng vẫn dài.
Từng buổi hoàn hồn xuống kỷ kỳ,
Ta nằm trên cỏ lắng tai nghe...
Thềm ăn một chút hoa man dại,
Rồi ngủ như loài mộng thú kia.

SÔNG NÚI GIAO THÀN

Trăng ơi! đừng bỏ kinh thành:
Hồn Cổ Đô vẫn thanh bình như xưa
Nhơn tiền chợt sáng thiên cơ,
Biết chăng ao phổ, mề đồ là đâu?
Ta say ánh lửa tình cầu,
Dừng lên địa chấn, loạn mầu huyền không.
Trận cười tan hợp núi sông,
Cơn mê kỳ thú lạ lùng cỏ hoa.
Hy trường đổi lớp phong ba,
Mượn tay nguyệt tạo xóa nhòa biển dâu.
Hưng vong Vạn Lý Thành sầu,
Trăng ơi! đừng bỏ mái lầu nhân gian.
Ta chờ thiên địa giao hoan
Nhập thần cây cỏ muốn vờn kiếp sau.

TRUYỆN LÒNG

Em đến thăm tôi, nắng đã chiều,
Hai lòng nghe rõ ý lưu hương.
Vàng thu sắp sửa lên thanh nhớ,
Lời nói ai trầm đến tịch tiêu?
Tôi hết thơ hoa, mộng bướm rồi,
Bây giờ lòng kể chuyện lòng thôi.
Bởi chừng em muốn sâu đôi chút,
Tôi mới bằng khoảng ngõ mây lời.
Em cũng im nghe câu chuyện lòng,
Mắt buồn qua một thoáng mây trong.
Nghe tôi gọi ý vào thân mến,
Em nghĩ làm sao để má hồng?
Tôi kể chuyện vang êm ái xưa,
Có lời chân thực, có lời thơ...
Y đem bát ngát hồn non nước
Đặt giữa lòng thương — Em hiểu chưa?
Tâm sự mong manh nói ít nhiều
Em nhìn, lơ đãng biết bao nhiêu!
Chiều thu, nắng động hàng mi biếc:
Tôi nghĩ trong lòng: Em cũng yêu...
trong « TRUYỆN LÒNG »
(Tập Thơ Tuổi Mộng)

- (1) Đăng trên nhật báo Tự Do, hồi đó Tam Lang, Mặc Đỗ, Mặc Thu, Như Phong và Đình Hùng chủ trương. Sĩ Nguyễn đình Vương in thành sách.
- (2) Buổi Trưa Trong Bệnh Viện Bình Dân Phan Lạc Phúc Tiền Tuyến ngày 28 và 29-8-67.
- (3) Toàn Quốc, dưới vĩ tuyến 17, có trên 700 tiệm cđ mượn sách, ít nhất cũng có 100 tiệm cho mượn cđ Kỳ Nữ Gò Ôn Khâu hay Người Dao Phú Thành Đại của Hoài Điệp Thư Lang. Nếu như nhà nước biển 70 tiệm đó thành 700 chỉ thông tin Văn nghệ, nghệ còn mất một nửa.

VÀI CẢM NGHĨ VỀ HIỆN TRẠNG SINH HOẠT NGÀNH TÂN NHẠC

1

MẤY năm trở lại đây nhạc Việt đã được nhiều người tán thưởng. Mặc cảm yếu kém đã không còn nữa. Ban Tiếng Nhạc Tâm Tinh của Anh Ngọc, Ban Thi Nhạc Giao Duyên của Đình Hằng...v.v.. đã khơi dậy phong trào chơi nhạc tiền chiến. Người ta đã ùn ùn đua nhau đi thu nhạc vào những cuốn băng nhựa, phong trào này lớn mạnh theo số những máy ghi âm nhập cảng. Trịnh Công Sơn một phần thành công nhờ phong trào này, bên cạnh phong trào mở quán nước. Một số người đã nương theo phong trào để hưởng lợi, trong đó có một vài ca sĩ, nhạc sĩ quen tên. Những người này, chỉ cần mua mấy máy ghi âm, lấy những băng nhạc đã thu sẵn của những cơ sở phát thanh, hoặc lấy từ đĩa ra rồi sang cho khách hàng lấy tiền. Công việc này sẽ chính đáng nếu những nhạc sĩ sáng tác, những ca sĩ trình diễn được hưởng một phần bản quyền của họ. Đáng ngại các nhà sang bằng đã khai thác công lao của người khác một cách vô tội vạ, không cần xin phép và « quên » nghĩ đến việc trả bản quyền. Họ đã lợi dụng sự thiếu sót của Luật pháp, lòng rộng lượng của ca, nhạc sĩ, để coi như công việc mình làm là chính đáng.

Đã đến lúc quý vị đó nên suy nghĩ lại công việc mình làm, nhất là những người được người khác gọi là ca nhạc sĩ. Và cũng đã đến lúc các nhạc sĩ, ca sĩ bị người khác lợi dụng cùng nhau họp lại để thành lập một tổ chức bảo vệ quyền lợi chính đáng của mình.

2

PHƯƠNG tiện duy nhất để phổ biến tân nhạc tới quảng đại quần chúng là qua các đài phát thanh và truyền hình, là những cơ sở của chính phủ. Đáng lẽ phương tiện này mọi người đều có thể sử dụng được nếu hội đủ một vài điều kiện hợp lý. Hơi buồn một chút là hầu như chỉ một số người được độc quyền sử dụng mà thôi! Các đài có quá nhiều bản nhạc, và thường thì bản nhạc nào cũng giống nhau, có khác chăng là khác ở ông trưởng ban và cách giới thiệu.

Ngoại trừ một số ít các trưởng ban nhạc đứng đầu, hiểu biết đã chọn lựa những bản nhạc để trình bày một cách công bằng, căn cứ vào giá trị của bản nhạc, còn thì đã có tình trạng bè phái, hoặc nếu tác giả của bản nhạc không thật thân thiết với ông trưởng ban nhạc hoặc nhân viên phụ trách chương trình thì ông tác giả này nếu muốn nhạc phẩm của mình tới tai thính giả phải mất một số tiền cho mỗi lần trình diễn. Nếu nhà xuất bản nào đó đã mua bản quyền rồi thì chính nhà xuất bản đó sẽ chịu tổn phí thay cho tác giả. Lấy trường hợp tôi làm thí dụ, Bản *Tình Khúc Thứ Nhất* đã được tác giả bán bản quyền cho một nhà xuất bản, nhà xuất bản tất nhiên nghĩ đến khía cạnh thương mại nhiều hơn. Kinh nghiệm cho biết một bản nhạc dù hay cách mấy nếu không Lancer (chữ của người trong nghề) không thể nào bán chạy được, một bản nhạc ngớ ngẩn nếu Lancer mạnh có khi lại trở thành bản nhạc bán chạy nhất. Cho nên điều quan

trọng là phải Lancer, nghĩa là phải dành một khoản tiền lớn, tương đương với công in để thuê hát bản nhạc.

Bản *Tình Khúc Thứ Nhất*, được hát nhiều không phải vì nó hay, bởi vì đối với một số người có thiếu gì bài hay hơn, nhưng vì nó đã được thuê hát. Một nhạc sĩ nếu muốn tác phẩm của mình tới tai thính giả, nếu không có ban nhạc riêng phải mất tiền thuê hát, gián tiếp chỉ có thể! Tổ chức hát thuê này, là một tổ chức vô hình, hoạt động không công khai nhưng vô cùng hiệu quả. Một bản nhạc dù ngớ ngẩn cách mấy, nếu mất tiền thuê hát là thế nào cũng nhai nhai trên đài phát thanh ngay, thính giả có thể nhận thấy điều này nếu nghe những chương trình tân nhạc mỗi ngày trên các đài phát thanh.

Thính giả sẽ ngạc nhiên thấy nhiều bản nhạc, ai có một khiếu thẩm mỹ trung bình đều nhận thấy rằng giá trị của một bản nhạc quá kém, được nhai đi nhai lại nhiều lần, trong khi có biết bao nhiêu bản nhạc hay hơn không được trình bày. Người ta đã sử dụng làn sóng điện công để phục vụ cho một thiểu số. Tình trạng thuê hát là một tình trạng có thực.



VŨ THÀNH AN

đã tồn tại trong nhiều năm. Chính người viết bài này, khi phụ trách một ban nhạc tại đài phát thanh họ đã bị một nhạc sĩ khá nổi tiếng đi vào tay một bản nhạc trong đó có kèm 400 đồng nhờ giới thiệu với thính giả. Tất nhiên truyện này không thể chấp nhận được.

Trong một vài lần tiếp truyện với một viên chức có thẩm quyền tại đài phát thanh, tôi đã than phiền về việc này, ông ta cũng công nhận có tình trạng thuê hát, đồng thời ông ta lại than rằng ông ta đã áp dụng nhiều biện pháp nhưng chỉ tránh được phần nào thôi, không thể diệt trừ hết được. Theo tôi, thiết tưởng không việc gì mình không làm được nếu cố gắng và thiện chí, ngoại trừ việc người hữu trách không nắm vững vấn đề hay có một nguyên nhân mờ ám nào đó mà thôi. Những người có trách nhiệm không nên quá coi thường thính giả đến nỗi tiếp tục làm ngơ cho những việc làm mờ ám chung quanh các chương trình tân nhạc. Tại sao đài phát thanh không nghĩ đến việc xét lại toàn bộ các bản nhạc, coi lại các chương trình tân nhạc thu thanh? Tôi tưởng rằng quý vị hữu trách đề tâm đến công việc hơn một tí thay vì phớt lờ cho các trưởng ban nhạc và những người phụ trách chương trình.

Quý vị có biết rằng tình trạng thuê hát này, không những đã đem lại những mối lợi bất chính cho một số con buôn độc quyền thao túng thị trường âm nhạc, nó còn ngăn trở rất nhiều tài năng. Quý vị thử

tính xem trong mấy năm vừa qua có bao nhiêu tài năng tân nhạc xuất hiện? Khách quan mà nói chỉ có vài người: Trịnh Công Sơn, Từ Công Phụng và mới đây Trường Sa, những người này đều đã lâm vào tình trạng đi thuê hát, chính họ không làm việc này, bởi vì nếu là một người đứng đầu, có tự trọng thì không bao giờ họ đi làm cái công việc nhục nhã, vô liêm sỉ là cầm tiền đi thuê giới thiệu mình.

Các nhà xuất bản đã làm công việc ấy thay cho họ. Đối với những người này thì không đáng trách bởi vì họ thuần túy là những nhà thương mại, họ phải làm mọi cách để thu về nhiều lợi nhất, còn đối với những người gọi là nhạc sĩ thì không thể tha thứ được. Trịnh Công Sơn, Từ Công Phụng, Trường Sa chỉ có mặt sau khi đã bán bản quyền cho các nhà xuất bản, các nhà xuất bản đi thuê hát và vì những bản nhạc của họ hay, có sắc thái riêng nên họ đã nổi tiếng mặc dù số tác phẩm của họ rất ít. Nếu họ không thừa hưởng chế độ thuê hát thì không bao giờ họ có mặt cả.

Còn rất nhiều người khác có khi họ còn tài hơn Từ Công Phụng, hơn Trường Sa nhưng họ không được người khác biết tới bởi vì họ đã không chịu hay không được hưởng chế độ thuê hát. Họ không muốn bán đứt bản quyền với giá rẻ mạt cho những nhà xuất bản thương mại, họ muốn được người khác nghĩ đến họ về nghệ thuật hơn là tiền bạc.

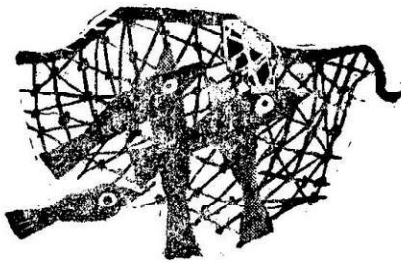
3

TÔI cũng ở trong trường hợp được hưởng chế độ thuê hát, bản *Tình Khúc Thứ Nhất* đã được nhà xuất bản thuê hát, và mãi mãi sẽ như vậy, bởi vì tôi đã bán đứt bản quyền rồi. (1) Đó là một điều buồn, tôi chỉ biết sau khi đã bán bản quyền, cũng chính vì vậy mà trong mấy năm gần đây thính giả chỉ thấy tôi có mỗi một bản nhạc.

Vì phương tiện chuyển đạt đã bị độc quyền trá hình, tôi không còn làm cách nào gửi những sáng tác sau này tới thính giả. Điều buồn hơn hết là ngay ở một ban nhạc trước đây mình phụ trách cũng không bao giờ cho trình bày một lần một bài nào, mặc dù tác *Tình Khúc Vũ Thành An* đã có mặt gần một năm. Sau khi phụ trách Nhạc Chủ Đề được một năm, tôi nhập ngũ, N. Đ. T. tiếp tục cho đến nay. Một số đồng thính giả vẫn còn tưởng tôi còn phụ trách chương trình này, thực ra tôi đang thất nghiệp! Thất nghiệp đối với người muốn làm việc là một điều buồn.

Điều buồn hơn nữa, là trong chương trình Nhạc Chủ Đề mới đây, tôi có được nghe một người nào đó, đã viết lời tiếng Anh cho bài *Tình Khúc Thứ Nhất*, và ông đã hát nó lên. Tôi là lòng và ngạc nhiên bởi vì tôi chưa từng được quen người này, và chưa hề được ai hỏi ý kiến gì liên quan tới dòng nhạc *Tình Khúc Thứ Nhất* của tôi. Tôi chưa bao giờ đồng ý cho một người nào viết bất cứ lời ngoại quốc nào cho bài T. K. T. N cả. Tôi muốn đính chính điều này, để một số thân hữu của tôi không bảo tôi là người làm dáng. T.K.T.N đã là dấu vết của một cuộc tình cay đắng phụ bạc, của một tình bạn chưa sót phần bội. Tôi không muốn nó lại gây thêm điều tiếc cho tôi nữa. Δ

một phút mưa quanh đời nhuốm bệnh



TỪ HOÀI TÂN

Ở Saigon dạo này thường có những cơn mưa về sáng, một chút lạnh của mùa thu, nằm trong chăn ấm, nghe tiếng rì rào trên mái tôn, những người trở dậy lẳng lặng hứng nước, hình như ta nhớ về một cái gì thật xa khuất. Những kỷ niệm ấu thời ở làng quê. Những đón đầu của khoảng đời chạy giặc. Những ngậm ngùi từ một mùa Đông xa cách thành phố của ngày thanh niên cũ. Tất cả, lẫn lộn trong khúc nhạc reo của mùa mưa lũ, nơi này. Nơi này, căn nhà ván trên con lạch chảy ngang, những cơn thủy triều lên xuống bất thường mỗi ngày, những nàng con gái còn kẹp tóc buổi chiều ra đứng hóng mát ngoài cầu ván, tiếng nước rút, tiếng cón trùng, những ngày vui cũng nhiều mà buồn cũng quá đời.

Tôi nghe là lạ trong bầu không khí sệt sệt này. Hoang vu và lơ lửng hết sức. Tôi đặt mình xuống tấm phản lìm bóng lộn và đếm chín tiếng cắc kè kêu đều đặn và nhỏ dần như chia từng đốt thời gian để cuốn hút lẫn khuất vào thính không. Láo đã ngủ ngon, bàn chân hằn còn dính bùn đen và phân bò. Bầy chuột lục đục họp đàn ngồn ngang trong vựa lúa còn thừa mùi sữa non. Chúng kêu nhin nhit như cào xé giữa tâm trạng đối no thái quá. Chúng giành ăn, gây chiến và cả làm tình nữa. Bỗng dưng tôi muốn hát một bài vui nhộn nào đó, hát để đánh vỡ cái xốn xang trong lòng. Hát để biết mình ngủ cho ra ngủ thức cho ra thức. Giữa cái ngủ và thức là điều khó chịu nhất, khó diễn tả và dần đến nữa. Con cắc kè lại kêu, tôi mơ màng so sánh tiếng còi inh ỏi trên đường phố bỏ quên vào một buổi trưa nắng hè nào đó, hay tiếng còi làm tôi lạ lẫm giữa sóng người chen chúc với nhiều mục đích khác nhau. Mới nhận ra mình thật tỉnh gần bó với từng bóng tối từng tiếng động và mùi hương quanh không gian mình ẩn nấp. Nó cắt đứt những hình ảnh khó nói những đeo đẳng mãi mê nơi mình sinh ra lớn lên với một căn bản suy tưởng không cần mai đúng đắn ở ghé nhà trường. Tôi so sánh tôi với Láo. Tôi hơn nó vì cha mẹ tôi có vài chòm ruộng sinh sản hoa màu để nuôi nấng con cái.

Láo thì cha mẹ không có, không có cả lấy cục đất trên tay để ném gạ. Nó với Sang, anh nó, như hai cây dương đứng ở bãi cát dưới kia vì vu suốt một đời theo chiều gió. Thật đơn giản và cùng. Hẳn sống với gia đình tôi ở xóm ngoài còn Sang làm lụng cho chú Hàng ở xóm trong. Cứ vào mỗi sáng dưới bờ lên núi Sang đi ngang nhà tôi chụm năm ngón tay kê vào miệng hú lên cho Láo cùng thả bò nhà tôi theo. Láo dẫn tiếng hú thành một âm vang quen thuộc và lãng quên trong tai mọi người, ngoại trừ nơi chú ý của Láo. Đàn bò lại lững thững những bước ngái ngủ trên con đường cỏ nhấp nhô nối liền tới xóm Miêu. Hàng tre và rừng dương liễu nhau, giới hạn cái nhìn ấu thơ của tôi. Hình như là cứ đứng ở cái ngõ bông giấy vắt vẻo trên cành nhìn ra đồng là tôi khao khát cái hải hồ kỳ bí ở bên kia bờ tre, bên kia hàng dương là lối thuận một thứ nhạc

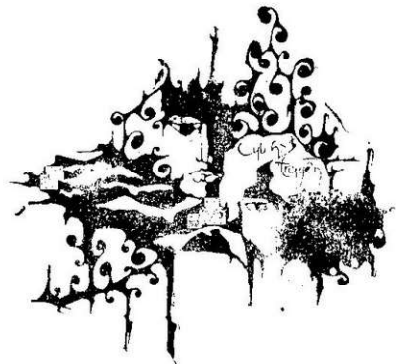
Bao năm xưa xa trôi đi mất chỉ còn là hình bóng mỗi đêm. Cái đi vắng âm lạnh, chân đạp người ngủ, nằm nghe tiếng muỗi reo bên tai, những người đi trong bóng tối trở về bật điện, hát rồi cười. Ta cũng hát rồi cười một mình. Nhớ những ngày bằng hữu cặp tay nhau đi giữa mùa mưa thành phố cũ. Khu phố vắng mà mà buồn bã dưới bầu trời sụp xuống che ngang — ở đó là mùa đông mưa bay vù dày đặc. Tiếng nước lộp bộp trong đôi giày ướt nhão, những giọt lạnh tanh từ từ thấm trên lưng, điều thuốc che tay rít một hơi dài khoan khoái, những sợi tóc rí ướt những giọt mưa nóng trời vào miệng. Bước qua cầu gió thổi thốc dữ dội. Mặt nước vẫn trong nhưng phủ mỏng một màn trắng xóa. Lặng lẽ không nói gì với nhau, lặng lẽ chia tay nhau ở ngã ba đường lầy lội. Từ một phút chia tay đứng đứng đó, có đũa nào ngờ sau này là tháng năm dài xa cách nơi nơi. Nhớ thật se thắt—nhưng cũng thật sung sướng—những điều thuốc tàn trong ngó hẻm, những bao xanh trời nổi trên mặt nước cuốn về sông. Người bạn do tay lên trời và cả đêm mưa bão của hân, hân là tên nhạc sĩ không có tác phẩm, chỉ những lúc thần hóa rống lên một hồi rồi im. Người bạn vẫn sống được quanh quất cái đời buồn của hân—hồi đó—bây giờ thì linh trắng rồi không biết hân có còn hát vang lưng ngoài lò cốt được không (nhấn với tên nhạc sĩ không tác phẩm ta đợi một ngày về).

Tôi còn lại một mình, một mình chờ ngày tháng. Đau khổ nhất là chờ ngày tháng — mù tịt. Cuối mỗi tuần, những người bạn từ quán trường trở về cả cái đời civil của tôi là đêch lo gì cả. Tôi nghĩ ở một lối sống nào cũng có cái lo âu của nó, nên không nói gì. Quán cà phê quen thuộc ở cuối đường Pasteur — nơi họp mặt những câu chuyện về thành phố đã bỏ đi lại

được nhắc lại. “Đừng trở về đó nữa, sẽ thất vọng và sẽ đánh mất quá khứ một cách phũ phàng. Hay nhất là nên xa xôi mà tưởng nhớ”. Ta trở về ta thăm người tình ta lớn được bao phần. Tao sẽ về, còn gia đình ở đó, không thể được. Ta lên cao nguyên bề bạn với núi rừng đêch có biết ngày xưa là cái thá gì, ta sống rất chỉ thiên nhiên đợi một ngày yên. Tốt. Sao cũng được. Những cuộc họp mặt không lâu, những y phục mới đã được choàng vào thân thể mỗi đứa, những nhãn hiệu lạ mắt trên vai trên tay áo, những nơi chốn trên quê hương xa cách vừa mới đặt chân. Một tên ở sinh lý vùng biên giới Miền Việt gửi thư về nông nặc những lời chữ rủa. Một tên ở cao nguyên ca ngợi những ngày vác súng lên đồi bắn những đợt mây di hoang. Một tên ở biên giới Lào Việt suốt đời hát không ai nghe. Một tên. Một tên. Ta vừa điếm danh từng đứa. Ừ, có những lúc ngỡ ngàng thật đáng yêu, phải không hỏi bạn. Những phút đáng yêu ấy chẳng phải là những điều thuốc lãng quên rất mau đời sống ngập ngừng hiện tại đó sao.

Hồi bạn. Tôi đợi một ngày về — mỗi đứa chắc đã mang ít nhiều vết tích của cuộc chiến đấu, cái ba lô chắc cũng khắc được nhiều tên con gái, chiếc mũ sắt chắc cũng đã vàng khè — Cuộc chiến quá lâu, thật quá lâu, đã tạo cho mỗi người vài ba thói quen: chém giết, làm tình, và nhiều thứ tạp nham; cũng như một tên bạn đã trở thành một gã si tình với khẩu súng của hân, văng cằm tay một ngày không chịu được. Hân hắc hắc cười: tụi, mày phải biết cầm khẩu súng trên tay nó sung sướng như thế nào, một phát vào khoáy trống, một phát lên thính không, thiên địa chỉ có mình ta, kha kha kha. Những lần về phép hân mang về bỏ trong túi áo treillis, lâu lâu lấy ra thầy lên thầy xuống. Tôi nói hân có ngày bỏ mạng vì chơi súng. Hân cười cười, khi đó rồi hay hơi đầu mà lo xa cho

trong con chấn động



ĐOÀN HUY GIAO

lạnh lùng. Ruộng lúa bị lạch nước xẻ nghiêng như miếng thủy tinh bề nằm vỡ trật tự trên nền vàng óng. Vào những buổi nghỉ học tôi hay theo Láo ngồi trên lưng bò lên rẫy đi ngăn ngừa một mình tìm gọng nà bản chim hay leo lên cây bứa cây trám tìm quả chín. Cái mặt chú cáo chú vượn lẫn thần kiêu mồm theo rầy bắp làm khó quên những gai ốc mọc đầy cả châu thân. Thần trí không còn kiểm soát được nữa và mọi viễn mơ như cao giò chạy biến mất hút vào rừng cây...

Thật với cậu có vũ khí trên tay em không kiểm soát nổi mình. Láo mở tung đôi mắt nhìn mu bàn tay ăn guốc và móng đầy đất bụi của hân. Tại sao anh Sang lúc đó không cầu khẩn xin xỏ gì với em hết? “Hàng Cứ xúi dục em ra tay. Bây giờ hân chết rồi, dẫn tụi dãn công lên Cà Ná bị phục kích giữa đường con Vạn bỏ hân cũng bị thương và kiêu vè giữa đường thì tất thôi. Tôi nói với Láo—Mày không kiểm soát

được mày là vì có kẻ ngoài, có kẻ ngoài chỉ tay với cây que danh nghĩa. Hân không hiểu câu tôi nói. Tôi thấy mình không khéo lời nói nên câu nói tro trên vô dụng. Đêm đó Láo và tôi ngồi dưới mái hiên trại định cư nhìn hỏa châu và nghe súng nổ. Hân kể tiếp cho tôi nghe vì sao hân cầm súng bắn vào đầu Sang, “anh hân.—Bây giờ chú Hàng đã lấy mạng anh Sang. Thừa cậu, bây giờ ác nghiệt. Anh Sang ở lại giữ nhà cho chú tụi em bắt gạ chú thật khuya anh ấy cự nự, thằng Cứ thẳng Thoa xúi em cho anh tụi em đi khỏi nhin một tên “phản động”. Em đã bắn vào mặt anh Sang, em đã bắn vào anh ruột của em... em đã bắn một người giữ gạ cho chủ để đổi lấy một chút quyền uy hên mọn. Láo kể mặt vào hai đầu gối óng xuong cơ chừng muốn chui ra khỏi da. Toàn thân hân run lên như đom đóm cái lơ tay quá trốn không thể nào gượng được. Tôi chả có gì nói để an ủi hân. Hân lại kể tiếp một cách kiên nhẫn như cái máy cưa nhặt nhèo để không còn hấp dẫn tôi được nữa. Tôi như một chất men độc ngắm rất nhanh và làm lơ cả trí óc. Giọng tôi lơ lửng với nước nhờn mặn bỏ lên trong cổ. Hân hiểu ý tôi nên nín thính và quần điều thuốc lá bật lửa rít mạnh vào lồng ngực như để đè nén một cái gì sắp bật tung ra khỏi cổ. Khói thuốc đen ám bay tấp vào mặt tôi và bịt hân cặp mắt mơ màng.

Tôi ngầy ngất đến muốn ói mưa. Không ngờ thấu được nửa tôi kéo hân vào sập gỗ trong nhà cơ người vào vách năm thiêm thiếp. Hai bàn chân ngầy lạnh. Tôi có cảm tưởng mùi áo của Láo còn dính máu của Sang và bàn tay hân còn dính thịt gạ của chú Hàng. Tôi đang nằm bên một kẻ tàn bạo. Có phải tôi nghĩ oan cho Láo không? Hân vừa bị trực thăng Mỹ bủa lưới giữa đồng, câu lên quận. Vì trại giam quá chật nên họ cho chú Hàng lãnh về mà không cần cứu xét hồ sơ giấy tờ gì cả. Trong giấc chập chờn chập và bỗng dưng tôi lại thấy tiếng hú lan ra từ hai bàn tay anh hân đang bùm miệng răng vàng đầy bựa cơm đó lại. Tiếng hú bay đậu trên từng ngọn cỏ còn đầm sương trên lá đường dẫn ra đồng ruộng vàng ửng. Hân lại lay vào vai tôi bảo thêm: Em đã gặp thầy Tam đi hành quân ở xóm

mệt sức. Những đêm nhậu say như, uỳnh lộn nhau trên căn gác xếp của một tên bạn, một tên rơi xuống gác lồm cồm đứng dậy chửi thề um cả xóm, cả bọn khật khưỡng ôm nhau ngủ muỗi, vào hừng sáng thức dậy chuyển choáng hơi men, ra rửa mặt ngó hình thù trong gương, bắt cười rộ. Rồi chia tay nhau, mỗi đứa trở lại với đời sống riêng. Những lá thư bay về một ngày khơi âm tình nồng nàn cũ, mỗi tình bằng hữu đứng dừng kia mà gần bỏ nghìn đời.

Không còn được nhớ T. Những ngày mùa mưa ồm ồm đi học. Dáng co ro dưới hàng cây ướt nhão tình ái — tôi đốt thuốc muốn hong cho đời em đỡ lạnh — em bỏ đi — em nào hay. T. Dĩ vãng—Dĩ vãng một phần đời đáng nhắc nhớ. Nhưng đã một lần bỏ đi rất xa, còn biết bao giờ thì trở lại, cuộc sống là những sợi xích buộc lẫn hồi — dậm chân một chỗ — để những khi mùa mưa tới xa xót nhớ em thôi.

Mưa vẫn đổ dồn về tường chừng như ngập lụt. Đời đã bắt đầu những cơn bệnh không tìm thấy nguyên nhân. Bất giác ngẫm nghĩ «Em có nghe mưa của một đời, vẫn rào rạt khi ta nín lặng». Mưa đem cơn thác dữ vắng trở về, những ngày chung vui đôi rách cùng bề bạn, những phút mê man quên đời với T. ở thành phố rất xưa. Đã thăm hện những cánh khuỷa, sẽ trở về ôm hôn từng gốc cây từng ngọn cỏ từng con đường nơi chốn mến yêu nào bước chân thiên nhiên chúng ta đã đi qua (đã đi qua rồi hết)—nhưng đời sống (sao vẫn kêu thất thanh) phân ly mỗi đứa, cuộc họp mặt ao ước đủ đầy trong một quán cà phê nào đó trong căn phòng nào đó không thể có được. Phải chăng, chỉ cuộc phân ly như thế mới làm chúng ta gần gũi nhau nghìn đời, và bằng cả nghìn lần họp mặt. Như mưa từ từ rút ra xa ngoài trời nhưng cũng là lúc mưa bắt đầu nhỏ những giọt đầu tiên xuống lòng ta ướt sũng nhớ thương.

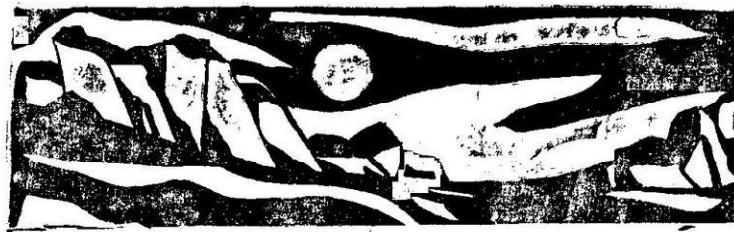
.....

Miêu tuần trước. Thầy mang lon tre. Em núp ở bờ lạch đùa muốn lên tiếng hết sức nhưng sợ bị bắt nên im luôn.

Thầy Tam là thầy dạy cũ của tôi ngày còn ở tiểu học. Thầy người Huế. Khi mới đến dạy vùng heo lánh đó tôi nghĩ đến dáng vóc ông như một thứ trí thức xa lạ lẫn tránh. Ông đọc chính tả tuần đầu chúng tôi lãnh số không gần hết lớp. Có lần tôi tính nghịch trả lời với ông : «Thưa thầy hôm nay em không đủ vở» bằng một giọng phát âm bất chước hoàn toàn người Huế. Hôm đó tôi bị phạt đứng suốt cả buổi dưới cột cờ. Và trong lần họp phụ huynh học sinh ông đã mắng khéo với Ba tôi : «Thằng đó học được song có hơi vô lễ và nghịch ngợm». Ba tôi về nhà nói ông Không, ông Mạnh «tiền học lễ, hậu học văn». Bây giờ nghĩ đến ông thầy chuẩn úy đó tôi thấy thương lạ lùng. Những ngày sau cùng đó ông hay dẫn tôi xuống sịa dưới, vào những đêm trăng ngồi hóng gió và thổi sáo du dương. Đến nay hơn tám năm xa cách, ngày tôi trở về cái làng nhỏ bé kia với khẩu súng trên tay và bộ đồ đầy đất bụi. Có lẽ ông cũng hết hy vọng rông vào vườn cây chú Hàng tìm cơ xin đi để nhìn trộm con Miệng đưa gái lòng của chú. Tất cả qua mau và thay đổi như một cơn chấn động. Và trên vùng chấn động tàn liệt đó tôi đứng bàng hoàng bằng những xôn xang liên hồi. Tôi nghĩ không khéo thầy tôi lại bị một vài thằng học trò nào đó của ông tặng cho ông vài viên kẹo đồng lạng nhách. Lúc đó bài học của ông sẽ được giảng giải thế nào với luận đề «sống là tranh đấu» hay «bầu ơi thương lấy bí cùng...»

Tôi uốn mình ngập bạnh cảm như đề chơi thoát mọi thứ dầy vò quấn cứng mình một cách âm thầm dai dẳng. Láo lẫm sóng sôi xuôi tay ra thở phì phào. Miệng nó mở lửng lơ những cái răng sún vụng về bị thâm đi vì khói thuốc. Tôi có cảm tưởng như hân vừa đóng vai cầu thủ một lá sau cuộc giao tranh bất phân thắng bại. Và vô tình hay hữu ý người ta bỏ lửng cầu thủ của mình trong cuộc tranh chấp hơn thua. Qua cái vách nan nhiều nơi và vùi, ánh hỏa châu di chuyển thật linh động trên nền đất sẫm màu.Δ

NHỮNG NGƯỜI VIẾT TRẺ



đêm họp xương

LÊ VĂN NGÂN

CA SĨ

Tôi tự giới thiệu tôi là một người hát dân ca tôi bắt đầu hát với quý ngài hôm nay một bài dân ca gam Do gam Do phát xuất từ chân núi và bay thành gió xuống đồng bằng gió không phải là trận cuồng phong nhưng gió đầy sức im lặng chỉ những kẻ nào có tâm hồn mỏng như ngọn cỏ chỉ những kẻ nào thấy cỏ bay mà lòng bỗng bay lên

mới nghe được bài hát gam Do tôi hát về một điều rất tội nghiệp hay hùng mạnh tôi hát với một lòng thanh thản khi ấy tất cả mọi loài

liền qua hết đau thương trí óc tôi đã cởi bỏ mọi ràng buộc của tư tưởng có thể xuôi từ đầu này đến đầu kia thế giới và trong suốt cuộc hành trình tôi chỉ là cõi im lặng tôi im lặng trên những kẻ nhỏ nhen tôi im lặng giữa những người không vương bận tôi có thể đồng thời

là cỏ cây là mọi người là kẻ trò chuyện cùng tôi tôi sẽ hát những lời mà nghe xong quý ngài không nhớ gì hết những lời hát cũng cởi bỏ mọi ràng buộc và nhẹ như tấm tình thương tình thương đến làm tôi lãng quên quên mình ngờ tôi đây cũng là một mối lãng quên

tôi sẽ hát những lời mà khi quý ngài ra về tường gian phòng này là một thêm cấp lần đầu quý ngài gặp mặt đời sống chỉ có lần ấy là đời sống mà thôi lúc mà một màu nâu của tấm màn che cũng nói hết với quý ngài về ý nghĩa và tình yêu cuộc sống tôi tên gì có lẽ quý ngài đã nghe giới thiệu tên ấy là tên của buổi tối nay sáng ngày mai tôi sẽ không còn gì cả ca sĩ, kẻ hát một lần hay mỗi lần mỗi con người mới

KHÁN GIẢ :

Chúng tôi muốn hát với ca sĩ chúng tôi tự nhiên trở thành ca sĩ chúng tôi tự nhiên thấy cổ họng mình thoáng ra như con đường thẳng trên con đường thẳng có những hàng cây linh hiền tiếp thu rất nhẹ nhàng mọi biến động

MỘT NGƯỜI (đứng lên)

Cuộc đời chúng tôi là giờ phút này mà không phải đã qua

cũng không phải ngày mai chúng tôi thấy rõ đang khi chúng tôi ở trong này thì ngoài kia

ngoài bờ sông ngoài mấy bức tường dài ngoài công viên trường học và dinh thự ngoài kia đang được xếp đặt theo một bước đà chúng tôi đang nghe giông sông nổi những làn ầu yển và những vật vô danh cũng sáng ngời ngôn ngữ hiện giờ thính giác chúng tôi thật linh thiên vì rằng nơi đó đang lướt qua mọi ngôn ngữ của vạn vật.

Trong khi khán giả đồng thanh hát lên thì ca sĩ mờ dần trên sân khấu, sau cùng biến mất. Đám khán giả vẫn đồng thanh hát. Thính đường hình như được xây bằng âm thanh. Ngoài thính đường đang là và những cuộc giao đấu, và đám khán giả, ngồi rất gần với lá cây và muôn vàn vì sao, vẫn hát.

KHÁN GIẢ :

Chúng tôi hết lòng ca ngợi sự vắng mặt của chàng ca sĩ trong lúc này chúng ta đều ca sĩ chúng tôi biết rằng chàng là chiếc bóng của mỗi chúng ta chiếc bóng ấy hoặc đã nhập vào chúng tôi hoặc đang biến thành lời ca chúng tôi xướng chúng tôi biết chàng là ngọn lá bàng rụng một mái hiên c hay là tiếng xe lăn trên con đường thật khuy và chàng cũng là nỗi ngậm ngùi khi nào chúng tôi ngược mắt nhìn khoảng trời thu thường thấy nỗi ngậm ngùi ấy.

TIẾNG CA SĨ :

Đúng rồi tôi đang gần gũi quá đời với quý ngài tôi đang ở giữa đám đông mà không ai c được vị i tôi đang ở trong ánh mắt quý ngài tuy tôi đang đi bộ ngoài bóng đêm tôi đang ở rất xa kẻ nào lòng đầy hạnh phúc sẽ thấy sự kỳ của khoảng cá

lát nữa quý ngài ra về tôi mong quý ngài xem cuộc hát hôm nay là không có thật tôi e ngại những người đầy trí nhớ đến lúc tự hỏi đầu là liên lạc giữa nghệ thuật và thực

chỉ có kẻ nào lòng trong suốt mới không vương bận câu hỏi đó chỉ nó kẻ nào sống hết lời ầu yển yên lặng mới thấy lòng mình trong suốt Δ

Kiểm Minh, tác giả tập truyện MẸ Á CHÁU, là một nhà văn mà mỗi áng tác của ông đều được đón đọc như người ta vẫn chờ đợi. Bởi ông viết rất ít, nhưng mỗi lần viết, đó đều là tác phẩm. Một minh, Kiểm Minh đang riêng một chốn, không chối là ánh sáng nhưng tác phẩm của ông luôn luôn lấp lánh ánh sáng. Để người đọc soi vào. Ba mươi chín tuổi, sinh ở Huế, ông đã nổi tiếng từ những năm 1953, 1954, trên báo Đời Mới và sau này, Nguồn Sống Mới. NHIỆT ĐỚI là truyện ngắn mới nhất của ông được viết ra sau nhiều năm không viết.

THẠCH đã ở qua nhiều khu ngõ hẻm, nhưng chưa có khu ngõ hẻm nào mà chàng thấy đầy tình chất đặc biệt như nơi chàng đang ở. Cũng chưa có cái khu ngõ hẻm nào mà đã để lại cho chàng một kỷ niệm chán chường như khu ngõ hẻm này.

Ở đây, người ta làm chuyện sinh đẻ thật là siêng năng: con nít nơi đây đông không thể tưởng. Chúng làm cho cái phố nhỏ này thường xuyên đầy tiếng ồn ào náo động và chúng đã là những chướng ngại vật sống cho sự lưu thông dù sự lưu thông đó là sự lưu thông bằng hai chân.

Nếu như có ai phàn nàn về điều này thì hầu hết những người lớn đều nói: « Nhà cửa như cái lỗ mũi, hơi bọn nhỏ chúng biết chơi ở đâu? Mấy cái đường ngoằn ngoèo trong khu này cũng như là vườn chơi vậy! Ai mà đi xe gắn máy thì coi chừng. Đụng đến con nít là có chuyện đa! »

Đụng đến con nít là có chuyện, điều này thì ai ở trong khu xóm này cũng đã rõ. Ấy vậy mà lâu lâu, vẫn có những cha đi ẩu, xe gắn máy đã vào hẻm rồi mà vẫn cứ cho chạy tạch tạch để đụng một vài đứa con nít chơi. Những lúc này thì phải biết. Con nít bị đụng khóc ré lên rồi thì sau đó, người lớn chạy ra và cuộc đấu lý bắt đầu giữa hai bên, người đi xe và cha mẹ đứa con nít. Những lúc này, tình mẫu tử, tình phụ tử, đặc biệt là mẫu tử được biểu diễn một cách vô cùng hăng say.

— Đi xe cái gì kỳ vậy? Muốn giết con nít sao?

— Sao để con nít ra chơi giữa đường?

— Đây mà là cái đường hả?

— Đây không là cái đường thì là cái gì? Nói nghe coi?

Người mẹ (hay người cha) vừa đấu khẩu với kẻ đi xe vừa đưa tay sờ sờ, nắm bóp nơi phần thân thể bị xe đụng của đứa con nít. Chẳng có sự suốt da suốt thịt nào, nhưng mà người mẹ (hay người cha) vẫn có vẻ mặt đầy lo âu thật sự và đôi mắt thì tức lên lờ lờ giận đối phương bưng bưng.

Trông cái vẻ mặt đó và ánh lửa giận bốc lên nơi đôi mắt của phụ huynh... con nít, thường thường là kẻ đi xe phải xuống nước. Sự xuống nước này phần lớn do ở chỗ kẻ đi xe thấy chung quanh người ta đứng về phía với cha mẹ đứa con nít rất đông.

— Trời! Cha này ngang quá ta!

— Đây là cái đường mà... không phải là cái đường!

— Vào đây xuống xe không được sao? Cha chết mẹ chết hay sao mà tranh thủ thời gian quá vậy!

— Thằng cha này còn nói bướng bỉnh... ónh bô mẹ!

Do ở chỗ dư luận phản ứng ghê gớm như vậy nên kẻ đi xe đứng con nít trong khu hẻm này bao giờ cũng chịu thua. Không phải chịu thua khơi khơi mà được đâu! Đã chịu thua thì phải xin lỗi người ta đáng hoàng.

Chính vì cái luật lệ vừa kể mà con nít trong khu ngõ hẻm này chúng xem những con đường nhỏ trong khu như là thuộc về chúng. Chúng thường tổ chức các cuộc chơi trên đường mà cuộc chơi chúng khoái nhất là chia hai phe để đánh nhau. Trong cuộc chơi này chúng mang những súng dài súng ngắn bằng gỗ sơn đen. Khi bắn phe đối phương, miệng chúng la lên: « Pần Pần, khe khe khe » một cách rất kỳ khôi. Cuộc chiến tranh của chúng thường làm cho người lớn bức mình, vì nó gây quá nhiều tiếng động, nhất là vào khoảng giờ mà người lớn cần nghỉ ngơi. Mà tụi con nít thì lại cứ nhè vào lúc này đến... sanh giặc.

Bởi thế nên, điều xảy ra rất thường là các ông làm giặc ranh con cứ bị cha mẹ hay anh chị chúng chạy ra nắm cổ lôi vào nhà sau khi đã tát cho mỗi đứa vài tát không phải là không đau.

Khu ngõ hẻm mà Thạch ở ngoài sự ồn ào náo động do con nít gây nên thường xuyên, còn có nhiều sự ồn ào náo động do người lớn gây nên nữa cũng rất thường xuyên. Chính những sự ồn ào náo động này, đối với Thạch mới là khó chịu... Cái ồn ào náo động mà Thạch không ưa nhất là cái ồn ào náo động xuất phát từ những vụ cãi vã nhau giữa mấy người đàn bà, bọn cũng chẳng ra bọn mà rồi rãnh cũng chẳng ra rồi rãnh. Chẳng ngày nào mà lại không có xảy ra một vài vụ to tiếng giữa mấy bà. Cái nguyên nhân chính, Thạch để ý ghi nhận, là do sự bình vực con cái.

Những người đàn bà ở khu này, họ rất kỳ, ít ai biết lẽ phải, ít ai chịu nhường nhịn ai và cái tánh xấu nhất của họ là thường nói xấu nhau về những chuyện không đâu vào đâu.

Chẳng có người nào chịu cho người nào là tốt cả. Họ tìm vạch những điều bí ẩn của nhau một cách rất tài tình, họ nói xấu nhau một cách rất ngon lành. Có những chuyện Thạch biết họ dựng đứng lên để nói xấu nhau, nhưng chàng thấy những chuyện đó như là có, như là phải có mới được.

Mãi được nghe được biết về các câu chuyện của họ, Thạch thấy vừa thương vừa ghét họ. Sao họ lại ác thế, những con người mà có khi Thạch thấy cũng rất hiền lành, độ lượng. Không biết có phải vì sự chật chội của nhà cửa, sự ồn ào của nơi ăn chốn ở. Không biết có phải vì tình trạng thiếu vệ sinh của ngõ hẻm, có phải vì hơi nóng của tôn lúc giữa trưa,

có phải vì trời mưa lớn làm đọng nước tạo nên cảnh dơ dáy làm cho da thịt và tâm hồn người ta ngứa ngáy. Khiến người ta dễ sanh chuyện với nhau, riết rồi quen, sự thích sanh chuyện ấy trở thành... tật?

Thạch nghĩ thế và nghĩ thêm rằng cũng do ở chỗ họ rồi rãnh, mà lại không dỗi dào tiền bạc để cho họ có quá nhiều thì giờ mà nhìn vào hoàn cảnh chẳng mấy vui của chính mình rồi đi tìm vui bằng cách nói chuyện này chuyện kia.

Nghĩ thế Thạch không lấy làm ngạc nhiên trước một vài mẫu đối thoại đầy vô lịch giữa họ với nhau.

— Này chị Ba, con mẹ Tính tháng này hết hạn...

— Nó hờ rồi. Hại nó hết lời nhiều quá. Chắc nó kẹt lắm mới chịu như vậy.

— Làm gì mà không kẹt. Lương tiền của chồng nó thì bao nhiêu mà chị thấy đó, mớ cứ may sắm rồi lại thua bạc nữa.

— Này bà ơi! Chiều qua, tôi thấy mẹ Tính nó đi với thằng cha nào... không phải chồng nó.

thường, có nhiều chuyện rất kỳ dị.

« Con Sáu có đi ở kẻ, mà kín lăm, nó tưởng không ai biết, nhưng... trời bàu dung gian... đáng, tui biết. Bởi thế cho nên nó ngán tui lăm.

« Nè! mẹ Tùy bây giờ giàu lăm, Nó giàu là nhờ luôn đồ lậu P. X' »

« Chị Hai biết không? con gái ông

Kham nó mới phá thai, hết 10 ngàn. Thằng Tâm nó đào ngũ rồi bây giờ lại nhập ngũ, chắc nó còn đào ngũ lần nữa cho mà coi! Hôm qua, thằng Hình 'cặp tàu' ông Lương, ham ăn ham uống quá, tối về ới ra hết cả, chắc nó tặc lăm. Thằng cha đó, hề khi nào bà con nghe nó ới thì là nó vừa mới « bắt địa » anh em đó. Thôi, nó nghèo mà anh em « kêu ngo » nó làm gì tội nghiệp nó. Đáng lẽ anh em thấy nó thế thì thương nó mới phải. — Anh tưởng tui không từng thương nó sao? Anh làm như anh là người... « cao xa » lăm, biết thương người lăm. Tui đây này tui thương nó lăm, nhưng rồi sau này... thì hết thương nó rồi. — Anh hẹp bụng lăm! Thằng Hình nó nghèo thì nó thế. Tui biết nó hồi trước khi nó có tiền nó cũng chơi rộng với anh em. Nay nó



— Chuyện đó thường.

— Thằng chồng nó ngu quá!

— Không ngu đâu. Nó biết chó.

Nhưng mà... mình cũng chẳng rõ tại sao nó cứ để vậy.

— Thế thì nó sợ con mẹ rồi!

— Không phải. Nó không có sợ con mẹ.

— Thế thì là nó mê con mẹ.

— Cũng không phải!

— Bà này! Sốt ruột quá. Tại sao thì nói mẹ nó đi!

— Nó thích cho con mẹ làm như vậy! Vì... vì là nó có mèo. Nó... nó muốn bỏ con mẹ mà chưa có dịp. Nó để cho con mẹ tự do, tự do mãi rồi quen, quên mất không để phòng... rồi thì khi đó thằng cha nó mới chụp và nó bỏ.

Trong khu ngõ hẻm mà Thạch ở có một tiệm cà phê mà ở đó lúc nào cũng đầy những người, buổi sáng, cũng như buổi chiều và buổi tối. Tại đây, người ta nói kể cho nhau nghe rất nhiều chuyện, có nhiều chuyện quá

nghèo thì lâu không được ăn nhau ngon lành, có ai mời thì nó làm quá, nên sau đó nói ới thì cũng nếm tội cho nó, đừng cười nó mới phải. — Như vậy, bộ ai nghèo thì cũng đi bắt địa rồi khuya về ới làm ồn hàng xóm láng giềng sao? Thôi, bỏ qua chuyện đó đi hai cha. Hai cha nói gì tui không cần biết, tui chỉ thấy hai cha càng nói thì tui càng muốn ới. Cái gì mà người ta đang ăn uống mà nói chuyện ới nữa. Thôi, phải rồi! 2 cha này lờ rờ. Người ta đang ăn uống mà cứ tưởng thuật chuyện ới. Này! mấy cha đọc tin này chưa? Tim thấy một cái đầu lâu trong giỏ rác ở đường Yên Đỗ. Chà ghê quá! Này, để tui nói chuyện này nghe chơi! Ở đây, có ai đã được thấy chim và cá bu đến ăn xác người chưa. Hồi đó tui ở Sư đoàn 5. Bữa đó đi hành quân, đại đội tui đi qua một con đường xuôi theo con rạch. Tui nghe có mùi hôi như là mùi nước mắm thối. Tui nói với thằng bạn: này mày tao nghe có mùi gì thối thối

mày ơi! Thằng bạn tui nó nói: ừ có mãi gì thú vị chắc là con gì chết. Vừa lúc này thì tui thấy ở nơi một khúc đường, mấy đứa trong đại đội hề đi qua đến đó là đứa nào cũng dậm đầu chạy. Tui nói cái gì kỳ vậy! Sao lại đến đó thì chạy. Tui đi lên. Và khi tui đến nơi khúc đường đó thì ôi thôi, tui vừa mới nhìn một cái là tui bủn rủn chân tay.

Mình là lính, mình từng thấy rất nhiều xác chết rồi, nhưng lần này cái xác chết này mới làm tui sợ, làm tui buồn, làm tui chán. «Nó» nằm ngấm một phần xuống nước, một phần trên đất. Phần ngấm dưới nước là từ bụng xuống, phần trên đất là phần từ bụng trở lên đầu. Nói là bụng, là đầu là nói... thế thôi chứ nó còn hình thù rõ rệt gì đâu. Cái bụng thì phình lên và cái mặt thì dẫu còn ra cái mặt... Tui thấy mấy con chim đang mổ mổ ở nơi cổ cái xác và dưới nước thì có năm sáu con cá đang rìa bụng. Trời ơi! dễ sợ quá! Thôi vậy, đừng kể tiếp nữa này. Nghe ghê quá! Mấy có cho tao uống ly cà phê này cho ngon lành không? Trời! cái thằng này! Bộ tao kể chuyện đó cốt để làm hư ly cà phê của mày sao? Gặp lúc thì tao kể, chứ ai mà muốn kể làm gì chuyện đó. Chính tao bây giờ kể lại mà cũng nghe ớn nghe ghê! Ừ, đẹp cái chuyện xác chết đi để uống cà phê.

A này, anh em ai biết chuyện này không? Sông bạc của bà Mạnh trong ngõ bị tui nó đến giật tiền hôm qua. Tui nó giật được 30 ngàn. Tui nó là ai? Là mấy thằng quý sứ đó chứ còn ai nữa. Ôi! Hãy kể nó! Cho nó giật. Có tiền đánh bạc thì bị giật cũng... được! Ai làm gì mặc.

Tiệm cà phê này là một nơi rất quen thuộc của những người sống trong khu ngõ hẻm này. Đây là nơi mà người ta ngồi kể bất cứ chuyện gì, từ những chuyện mộng mơ hoang đường mà quái cho đến những chuyện thực rất thực, vô cùng thực của cuộc đời, đặc biệt là cuộc đời trong khu ngõ hẻm.

Ai biết chuyện này không? Vợ chồng ông Tư đăng báo từ con Nguyệt rồi đó! Nó đi học thì không chịu đi học mà đua đòi ăn diện, nay cấp thăng này mai cấp thăng kia đi chơi cùng Saigon. Nó về nhà coi cha mẹ nó không có gam nào hết. Nó vừa mới đánh cắp của má nó 30 ngàn.

Chuyện này ai biết không? Ông Cảnh công nợ quá, hôm qua, uống thuốc ngủ cả một ống. May mà vợ ông biết, chở ông vô bệnh viện đo thành rửa ruột...

Đó, chú thấy không, đánh đề rồi thì chụp không được đuôi mà lại lòi đuôi. Ông Cảnh mà đề làm!

Mề gì! Muốn hốt bạc chứ mề gì? Anh không rõ chứ mề mà cứ cãi. Thì vậy là mề chứ gì nữa! Mề nghĩa là không tỉnh.

Trong khi có người nói như vậy thì có mấy người lại bàn đến chuyện đánh đề. Bữa nay thứ hai, kỳ này tui phải đánh «mề» một vài con mới được. Hôm qua tui năm thấy hai con khi. Lạ quá! Khi gì mà mặt thì khi mà thân mình thì gần gần như con chó. Mà lại có con rần vòng nơi cổ hai con khi nữa.

Đ.M. nằm thấy gì mà rắc rối

Thế thì biết đánh con gì.

Đ.M. mình nghèo mỗi tuần đánh một vài số nó mà trúng thì cũng đỡ khổ. Đánh hoài cứ trật lất! Trong lúc đó thằng cha Vỹ cả đời không chơi đề chơi đua gì hết, hôm đó, nhậu say gọi 500 cho Ba Lắm đánh số... số gì đó quên mất đến khi xổ ra nó đúng... Thiệt là tiền bạc cũng như là chim. Tiền nó gọi tiền đến. Tiền nó nịnh tiền mày đi! Đ.M!

Lúc này là vào buổi sáng chưa nhựt, Thạch nhớ thể. Thạch ngồi với một người bạn trong một góc của tiệm cà phê này. Chàng nhớ lại một chuyện xảy ra có dính dáng đến chàng rất nhiều đã làm cho chàng chán chể cái khu ngõ hẻm này.

Chàng nghĩ đến một người con gái trước kia ở đây, không biết bây giờ ở nơi nào. Người con gái đó không đẹp nhưng chàng thấy có duyên và chàng đã yêu. Nhiều lần chàng đã đưa nàng đến trường học và hai người có trao đổi một vài mẫu chuyện tâm tình. Nàng nói chuyện rất có duyên. Chàng đã hơn một lần nói tiếng yêu cho nàng nghe và nàng mỉm cười, cứ chỉ nàng trong lúc này hơi lưỡng lự và đôi mắt thì đầy xúc động.

Chàng muốn xây dựng cuộc sống lứa đôi với nàng, và đã nghĩ cho nàng biết thể. Nàng nghe thể, im lặng, một sự im lặng đầy lời nói.

Hai người thật có những điểm phù hợp trong cuộc sống: cô đơn, tha thiết nhưng dễ dặt tâm tình. Họ ở trọ gần nhau. Ít người thân thích đến với họ. Có lẽ những người thân thích của họ đều ở xa, hoặc là vì lý do nào đó mà họ muốn lánh xa đại gia đình mình.

Những điểm phù hợp đó đã làm cho tâm hồn họ gần gũi nhau. Tình yêu của họ chưa đậm lắm, nhưng tình yêu đó của họ đã được tô bằng những nét màu hồng.

Cả hai người mang tình yêu trong lòng, và cũng mang nỗi sợ trong trí. Họ sợ cái khu ngõ hẻm đứng ra là những người trong khu này. Những người ở đây, họ thường bàn ra tán vào chuyện của kẻ khác và họ thích theo dõi nên những điều động trời.

Vì thế, không ai bảo ai mà hai người giữ gìn rất kín đáo chuyện yêu đương của mình.

Nhưng thế mà cũng xảy ra chuyện động trời làm tình họ tan vỡ không phải trong thơ mộng, đẹp đẽ mà là trong sự lộ bạch thô bỉ.

Một chiều, Thạch chờ đợi người mình yêu đi cùng nàng đến trường thì, rất bất ngờ, khi chàng tiến đến gần nàng, nghe nàng nói:

— Thật, chưa bao giờ mà tui thấy có một người đàn ông nào ghê tởm, bí đi như... ông?

Thạch khựng người, chàng ngang nhiên đến tận cùng:

— Sao? Có điên sao?

— Ông đừng vô vịnh. Thật chưa bao giờ mà tui thấy có một người đàn ông nào ghê tởm, bí đi như ông?

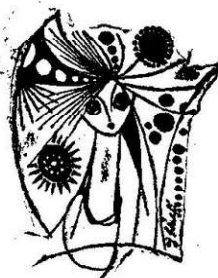
Thạch thấy tình thế rất nghiêm trọng. Chàng tự dặn hãy bình tĩnh, và khi chàng ở trong sự bình tĩnh, chàng nghĩ có lẽ có ai ở trong khu ngõ đã nói gì đó làm cho người chàng yêu phải đi đến sự tức giận như thế này đây.

Thạch nói.

TRƯỚC KHI RỜI QUÊ HƯƠNG

KHÁM BỆNH

soi tôi một bộ xương ròn
là trong phổi đã nhuộm buồn
có khi
gần rời mạch máu bơ vơ
trái tim đã gửi em chờ héo hon
mai xa nhớ phố bụi vàng
nhờ trưa nắng cũ treo tàn me cao
chiều lạng mắt nghẹn gai, rào
hiên tro ghế sắt chốn nào yên vui
quên tôi chiều ấm giường người
đêm lâu tiếng dạn mưa mài sán con



DU TỬ LÊ

THƯ TÌNH T.C.H

Đừng. Mai anh đã đi rồi
đất u vai ai, đá nhồi đầu khô
dáng phien tay mượn giấy du
cây tim đã rụng lá thu hồn dài
tình điên đã khởi kiếp người
tay mẹ muối đã mở đời người chung
mới thế miệng thốt chiều chán
chết xa, sống buộc thân gần
bên nhau
vực người khép ngon khuya son
chân đi tiếng dội dội sâu hút thể
bóng về chừng cũng đắm chiều
chen trong bụi cỏ sắc nhiều đầu xưa
ngực buồn đã đắm cơn mơ
hơi chung đã thờ cũng chưa
đủ đến
hóa e miếu quạnh nhang đèn
môi mừng máu chảy từng miền
đao đâm

LỜI GỬI LẠI

ngủ yên, thôi nhé bạn bè
anh em xa lạc, mấy bề chia tay
ngủ ngoan, thôi nhé, lửa ngày
đốt thiêu bao xóm, năm gần
thật người
ngủ ngoan, thôi nhé, đừng cười
đạn bom kia đã mấy đời lưng ta
ngủ ngoan, thôi nhé, cửa nhà
đã đen nền gạch đã teo lạnh rồi
ngủ ngoan, thôi nhé cuộc đời
ta đi hãy kể như loài trời sống
ngủ ngoan, thôi nhé, mộng buồn
dấu sao ta cũng vẫn còn tay chân
ngủ ngoan thôi nhé một phần
tình chung kiếp đã một lần trao thân

— Có điều gì thì...hãy bình tĩnh mà trình bày, tại sao bỗng nhiên...

— Thôi, xin ông đừng yên cho tôi... Ông là đồ tồi.

Thạch đứng lại lên đường. Chàng không bước nổi nữa. Tâm hồn tri óc chàng rã rời. Thạch nghĩ: Có chuyện gì thì chàng chưa biết, nhưng đây chính là vì «cát ngõ hẻm, sự ngoằn ngoèo của con đường hẹp» mà những hiểu lầm tai hại đã tới... Chàng nhớ tới câu của một người mẹ hay người cha ở trong ngõ đã nói lên khi đầu lý với kẻ đã dựng xe đưa con nít con họ: «đây là con đường mà không phải... là... con đường.»

Thạch nhớ lúc đó chàng đứng lặng bên đường đến gần 10 phút, rồi sau đó thì chàng gọi xe taxi bảo đưa chàng đến một quán rượu. Hôm đó, rượu vào trong người chàng khá nhiều. Chàng quyết định chấm dứt mối tình và không cần tìm hiểu nguyên do nào đã làm cho người con gái duyên dáng thường ăn nói rất lịch sự hôm nay chửi chàng.

Mãi về sau chàng biết được nguyên do: Ở trong ngõ có một người đàn bà sắc tàn duyên ủa, từ lâu nay mơ ước chàng.

Người đàn bà này đã phao truyền trong ngõ là «ông Thạch nói là ông Thạch đã đem cái cô nhỏ đó đi ngủ khắp cùng các khách sạn ở Sài Gòn».

Thạch đang nhớ lại chuyện cũ thì người bạn bỗng cùng lúc nghĩ đến mối tình của Thạch, hỏi Thạch:

— Bây giờ cô ấy ở đâu?

— Tôi chẳng rõ. Vào ngày mai lại, sau khi xảy ra chuyện chửi rủa tôi là đồ tồi thì cô bé xách vali đi ở nơi khác.

— Sao anh không đi tìm... Anh còn yêu?

Thạch cắt ngang, giọng uể oải.

— Để giải thích, để cắt nghĩa, để nói lại tình yêu. Tôi thấy mệt mỏi. Cuộc sống đó làm mình mệt. Có lẽ mình mãi đi rồi sự trẻ trung tình cảm.

Trong lúc Thạch nói câu này thì Thạch nhìn lơ đãng ra ngoài đường hẻm nhỏ đầy con nít. Chúng đang la hét. Cùng với tiếng la hét của bọn nhỏ nhỏ còn có bao nhiêu tiếng động khác nữa: một bản hát tân nhạc, một bài vọng cổ, tiếng xe gắn máy nổ, tiếng chửi thề của ai đó ở trong tiệm cà phê vì một chuyện bực mình nào đó.

Thạch mỉm cười nhớ đến câu nói — Đây là đường... mà không phải là đường... Δ

cung trâm tương



sở hành trình

TRONG quá trình tiến hóa của nhân loại, kể từ trạng thái hỗn nhiên vô ngã thời khởi sử đến sự soi rọi bây giờ của ý thức vào muôn ngàn ngõ ngách của thế giới sự vật và của chính chân thân, con người không ngừng đắm nhận thêm và cải tiến những vai trò của mình đối với kẻ khác. Ở đây, kẻ khác được hiểu như tổng số của một thực thể có sắc thái cá nhân đặc biệt, với những hoàn cảnh sống riêng tư, và một phần ảnh hưởng của cộng đồng trong đó con-người-tôi sinh hoạt cùng với kẻ-khác-ấy. Thành thử, qua kẻ khác lúc này như một trong suốt, tôi nhìn thấy không những cộng đồng mà còn một phần tôi. Và cũng qua kẻ khác lúc này như một môi trường thuận lợi, tôi đắm nhận vai trò tôi đối với cộng đồng.

Cùng với sự trưởng thành của ý thức qua hằng hà niên kỷ, cộng đồng cũng khuếch trương và biến cải từ sự có mặt hai người tại cùng một chỗ qua hình thức gia tộc, bộ lạc (đã bắt đầu khá phức tạp) đến một tổ chức rộng lớn, đa diện, với những mẫu giảng mặc trùng điệp, gọi là xã hội. Ở đây, xã hội được hiểu theo nghĩa cụ thể và hiện đại nhất, như một điều hành toàn bộ của những sinh hoạt văn hóa, chính trị, kinh tế trong và đôi khi có thể ở ngoài khuôn khổ những luật lệ, những nghi thức, những tập tục, những thói quen, những định chế...

Chúng ta có thể dùng ý niệm trên về xã hội như một căn bản để tìm hiểu một vài ý niệm liên đới khác. Chẳng hạn, quốc gia là một xã hội với một sắc tộc ít nhiều thuần nhất, đồng thỏa thuận sống với nhau trên một lãnh thổ giới hạn không chỉ bởi những đặc tính địa dư mà còn bởi những quan niệm chính trị quốc tế. Ngoài ra, cũng trong cùng một nhơn quan, chế độ có thể được hiểu như sự điều hành xã hội qua hình thức cai trị bằng những quy tắc chính trị, kinh tế, văn hóa, những quy tắc này khi chuyển lên bình diện quốc gia thì được khoác mặc một danh từ tổng hợp, gọi là thể chế.

NHỮNG động từ «đắm nhận», «cải tiến» dùng ở trên đã ngụ hàm ý nghĩa tác động con người đi qua kẻ khác để đến sống những vai trò đối với xã hội là một tác động ý thức, một tự do lựa chọn. Như lịch sử nhân loại đã cho biết, sự tự do lựa chọn này quả là một trò chơi đầy gian nan và nguy hiểm, với hậu quả là một bất phương trình trong đó về cá nhân cứ bị giảm thiểu không ngừng trước nhịp độ bành trướng lũy tiến của những năng lực «xã hội» nơi con người. Đây không phải là điều dễ bị quan, trái lại cho thấy sự thăng hoa của con người qua việc dần dần thêm vào xã hội, nghĩa là qua nỗ lực vượt khỏi chính mình để tiến lên một bình diện sống hữu ích hơn, có nghĩa hơn, phong phú hơn, toàn bộ hơn, tóm lại nhân bản hơn.

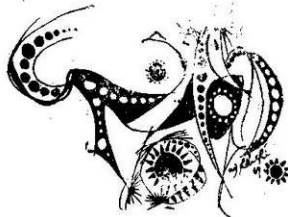
HÀNH động dần dần này, hiểu như một tham gia tích cực, sôi nổi, với hết cả vinh nhục, cao thấp, hèn sang, mai rủi có thể xảy đến, đặt ra hai vấn đề căn bản: bản phận và quyền lợi con người trong xã hội.

Nếu đứng trên quan điểm duy ích thì có thể thấy bản phận như mặt trái xấu xí của quyền lợi. Hơn một xã hội, hơn một chế độ đã không thiếu gì

những chính khách, những trí thức, những mại bản làm bản phận rất ít nhưng đòi hỏi, tranh giành quyền lợi rất nhiều. Sự kiện chênh lệch này, xét theo nhân tính, chính là trái hình của sự thả phóng cho khuynh hướng lười biếng lẫn át. Vì vậy, với thúc đẩy của khuynh hướng hưởng thụ và chiếm đoạt, nó tất nhiên sẽ lôi con người xuống tới mức sa đọa nhất, loài một, loài hạm. Dĩ nhiên, trong một xã hội đặt nặng sản xuất và tôn trọng luật tương quan sản xuất, sự kiện chênh lệch nói trên sẽ bị kết án là bóc lột, «cướp cơm chim», nên không thoát khỏi đào thải không thương tiếc.

Còn nếu đứng trên quan điểm một dần thân lý tưởng hoàn toàn bất vụ lợi, thì có thể chỉ nhìn thấy diện bản phận. Thái độ này thường khoác mặc kích thước một hy sinh lớn lao, có ít nhiều tính cách tự hành thân nên bi thảm, huyền nhiệm đạo lý hoặc đam mê chủ nghĩa hay một ý lực bền thâu từ bên ngoài vào. Dù cũng ở trong một lãnh vực của sinh hoạt tâm linh gọi là niềm tin, nó và cuồng tín hoàn toàn khác biệt nhau, để khỏi nói là đối nghịch nhau. Cuồng tín là một bạo lực thô sơ, trật khỏi đường rầy của ý thức để như một đoàn tàu hỏa lao điên vào bất cứ một vật nào lặt lến ở trước mặt. Khả năng phân biệt phải khuấy, trắng đen bỗng biến đi trong đầu óc một kẻ cuồng tín, hẳn chỉ còn nhìn thấy toàn màu đỏ. Nghĩa một đe dọa thường xuyên, một cảm thù tức thời, những hình bóng địch thủ tán loạn với những cái đầu, cái cổ, cái trán phải phạt đứt hoặc đâm thủng ngang đi. Bằng hết cả sức lực dữ tợn của cặp sừng nhọn một con bò tót, cái lưỡi bén một mã tấu phang xuống, một ngày đẫm máu ở Bùng Bình, hay của cái gậy côn trong tay một cảnh binh Chicago

ĐÔI LÚC KHÔNG THỂ



ĐỂ KẺ CHẾT NÀM YÊN

giáng vào thân thể một kẻ tàn phế đứng xem đoàn biểu tình tuần hành đã đảo chính sách của đảng Dân Chủ Hoa Kỳ. Nói một cách khác, cuồng tín khi phóng thả ra sẽ như một nổ tung cơ khí, san phẳng vùng không gian kế cận, biến nó thành một khoảng trống để cho kẻ cuồng tín có ảo giác chỉ có hần là mạnh nhất, đáng là hiện hữu duy nhất, đáng là Thượng Đế. Thành thử, khi một kẻ hành đạo—nghĩa là một người tin có Thượng Đế và không cho phép bất cứ ai ngoại trừ Thượng Đế làm Thượng Đế—vì một lý do nào tự trở thành hay xúi dục kẻ khác trở thành cuồng tín, kẻ hành đạo ấy không những là một người hư vô mà còn đích thực là một người phản đạo.

Ngược lại với cuồng tín, sự dần dần thân lý tưởng nói trên, chỉ biết có bản phận đối với xã hội và quần di quyền lợi xã hội đối đáp lại, là một niềm tin có chủ hướng, nhằm tiến đến một cứu cánh ở ngoài vòng tham vọng cá nhân. Đó là một chấp nhận ý thức, một tự do lựa chọn thường hướng dẫn bởi một ý niệm thương yêu rộng lớn và siêu hình hơn ý niệm thương yêu giữa cá nhân và cá nhân, ý niệm thương yêu nhân loại, nói giống hay đất nước chẳng hạn.

Nhưng dù bản chất nằm ở trong lãnh vực siêu hình, ý niệm thương yêu này khi thể hiện vẫn là một đấu tranh, nghĩa là một hình thành cụ thể, lấy con người, xã hội, nhân loại vừa làm phương tiện vừa làm cứu cánh. Vì thâm nhập và sống bằng hơi ấm nhân loại nên, khi thăng hoa

con người lên một mức siêu đẳng, nó không biến hẳn thành Thượng Đế. (Thật ra, như sự phân tích thái độ cuồng tín vừa cho biết, khát vọng làm Thượng Đế chỉ là một phi lý, thứ phi lý tác quái, sa đọa, dễ xô đẩy con người xuống hàng sát nhân dữ tợn, vô cớ.)

Tây theo cường độ sống nơi mỗi cá nhân, sự thăng hoa do hành động dần dần thân lý tưởng nói trên mang đến, đại loại gồm ba cấp đẳng. Tột đỉnh là loại thánh nhân trên bình diện đạo lý, và những lãnh tụ siêu việt trên bình diện thể tục. Những ngọn núi cao ngất của địa dư nhân loại. Những con chim hiếm của vòm trời tưởng tượng của thi nhân, thấp thoáng vào, ra lịch sử. Những tinh hoa tôi đúc, những lời kim cương sáng rọi, một thứ «gồng» nội tâm nếu nói theo ngôn ngữ của con nhà võ.

Cấp đẳng hai giành cho loại «tứ vi đạo» những «bồ đước người», những anh hùng «xa thân», những cán bộ «trung kiên» tự nguyện làm những mồi lửa để đốt sáng một phong trào đấu tranh, tự nguyện làm những mảnh gương suốt để qua đó kẻ khác nhìn thấy được hào quang của đạo lý, một chủ nghĩa, một tin yêu mình đang thờ phụng. Họ đích thực là những kẻ làm ra lịch sử.

Cấp đẳng cuối cùng là chỗ đứng tất nhiên của chúng ta, bất cứ một người cha hay mẹ đã thương yêu con, một người con đã thương yêu cha mẹ, một người anh hay em đã thương yêu anh em, một bạn bè đã thương yêu bè bạn, một người yêu đã thương yêu người yêu, một công dân đã thương yêu đất nước.

KỂ viết bài này chẳng dám, chẳng thể và cũng chẳng muốn làm một lãnh tụ siêu việt hay một bồ đước người. Từ một vị trí khiêm nhượng, loại cấp đẳng ba, mắt hút trong đám đông vô vắn, hẳn chỉ là một nghe theo, một chạy với sau những kêu gọi dội vào được tìm hần, những tiếng lên làm cho hần tin hần, vợ con, gia đình, bạn bè, đồng bào hẳn đang được dẫn về một tương lai đáng sống hơn cái hiện tại khốn nạn này. Nếu chẳng may một viên đạn đồng ghim vào tim hần trong lúc hần ra khỏi ngoài hần để ta theo những đợt sóng vươn tới, hãy coi đây như một tai nạn có thể xảy ra cho bất cứ ai. Đừng giống trống, reo chuông. Tượng để dựng lên cho những Thích Quảng Đức. Vì ông ở trên cấp đẳng ba, nghĩa là vượt được khỏi cái tầm thường của đám đông. Ông không bị mắt hút trong đám đông. Khi ông chết một cái chết tự chấp nhận nên không là một tai nạn—ông chết ở ngoài đám đông, trên một vỉa hè biệt, xa cách hẳn sự dầy xéo khiếp đảm của những bước chân tán loạn. Còn với nữ sinh Quách thị Trang, mà cái chết nên được hiểu như một tai nạn, hình thức trả ơn sự dần dần của nàng đứng và thành thực nhất là một đám tang tràn đầy lệ sót sa và cuộn cuộn phần uất muốn hình. Đừng dựng tượng nàng, đừng đắp pho lên thi hài nàng những huyền sử, hãy để nàng ở lại trong, với đám đông. Chỉ có thể mới cảm thấy vẻ đẹp thực sự của cái chết nàng.

Lòng thương tiếc có thể chuyển từ cảm giác gần gũi bên di ảnh Quách thị Trang đến một ngưỡng mộ cao với khi quý trước pho tượng Thích Quảng Đức. Ở ngoài hai cực tình cảm này, tưởng niệm không nên được đóng cứng trong sáu vách quan tài, mà nên được tích cực hướng lên đời sống, như một phản tỉnh để tìm ra một phản động lực cho cuộc dần dần vào xã hội, qua cách đảm nhận, cải tiến những vai trò với kẻ khác.

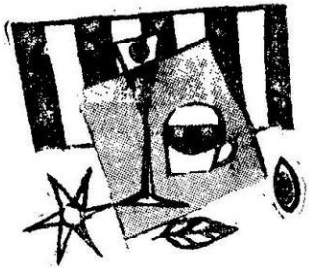
Nếu bảo thái độ nàng là một thái độ vụ lợi, lạm dụng cái chết kẻ khác, thì đành chịu vậy. Bởi tại, nếu quả đúng như thế, đây chính là vẻ đẹp độc nhất của duy ích, đáng được «lạm dụng» mãi mãi. Thường tình người ta không quên nên đôi lúc không thể để kẻ chết nằm yên.

PHÙ THẾ

Tập truyện của VÕ PHIẾN

THỜI MỚI xuất bản — 130d.

thơ có lửa



HOÀNG NGỌC LIÊN • HY VĂN

PHỤ TRÁCH

MÙA THU TRONG THƠ LÍNH

Mùa thu đang về trên quê hương của chúng ta. Quê hương đang điều tàn vì chiến tranh vẫn còn tiếp diễn và những chàng trai mang áo lính vẫn đang cầm súng giữ nước, bảo vệ miền đất cuối cùng này của tự do con người. Người lính chiến nghĩ gì về mùa thu qua tâm sự trải trên giấy trắng, trên những vần thơ đã tuần tự gửi về góp mặt với Thơ Có Lửa?

Ngày xưa nói đến mùa Thu là nói đến lá vàng rơi rụng (Ngô đồng nhất điệp lạc, Thiên hạ cộng tú thu), đến nắng hanh vàng, đến tiếng sáo diều vi vút v.v... Bây giờ với người lính chiến, mùa Thu về trên phiếu đá, trên đỉnh đồi hành quân, mà nghe nhớ thương về người em nhỏ, mời quý bạn đọc "Thu trên đỉnh nhớ" của Nguyễn Thành Long ở KBC 4421/A.

ngồi trên phiến đá một mình.
nghe loài rêu mọc từ tình quanh năm.
với thân phận nhỏ con tằm.
đem tình yêu kết trăm nghìn sợi tơ.
chiều nghe nhạc ngựa bơ vơ.
mỗi trông phương đó bao giờ có em.
tôi ngồi đến tóc mây mềm.
nhìn xa vũng nước lênh đênh rêu buồn.
mùa thu về ngự núi non.
tôi trên đỉnh nhớ mỗi mòn trông em.

Nỗi nhớ thương càng sâu đậm qua nhiều năm tháng. Có người cho rằng: "Một ngày xa cách coi bằng thiên thu", chúng ta thử xem Mặc Vũ, với 3 mùa thu dài đặc, qua những vần thơ: "Chuyện chúng mình".

Trời bây giờ qua hè sang thu nhĩ.
Em có còn cắp sách đến trường không.
Xá nhau đây mang thương nhớ trong lòng.
Năm tháng cũ vùng trời đang nước nỏ.
Ba thu dài anh lia xạ xứ sở,
Làm kiếp phong sương vui cuộc binh đao.
Anh đã quên... quên cuộc sống hôm nào,
Vùng trời đó bây giờ sao thấy nữa.

Trời hôm nay mây xanh hay mây tím,
Chuyện chúng mình mang sắc tím hay xanh.
Cho nhau đi cho tất cả mộng lành,
Đừng để phải bờ mi ai đắm lệ.

Mặc Vũ, trong nhớ thương qua 3 mùa thu xa cách, còn viết những giòng tâm sự của mình gửi người yêu cách xa. Đến Hoài Hiền, người lính trong Đoàn quân Mũ đỏ, chỉ viết những vần thơ mùa thu vào trang Nhật ký để ghi lại niềm nhớ thương người yêu miền dừa xanh, cát trắng, chứ không bỏ vô phong thư để gửi... nằng:

Đường hành quân chiều nay sức nhớ
Đã vào thu mà anh cũng không hay
Vì lá rừng đã rụng từ mùa xuân lửa khói
Vì không còn gì thơ mộng ở phương này

Cho nên thu về, anh nhớ em, làm thơ vô nhật ký

Gửi về đâu? Miền cát trắng, dừa xanh?
Hay em đã lên đường vui pháo đỏ
Đề riêng anh, mê mãi bước quân hành?!
Anh nhớ em hơn một mùa thu trước,
Chung nỗi sầu "Thánh Giá" kẻ bên nhau.
Vì ngày mai... tâm sự gửi về đâu?

Tiếp theo tôi giới thiệu những vần thơ viết về mùa thu của Ngô Văn Non ở khu bưu chính 4085.

Tôi nhìn mắt em pha hơi sương
Nửa vũng sac thừa rừng rụng hờn
Tóc em không nắng sao buồn thế?
Hồn bằng mẹ dài nghe vương vương
Em dấu mùa thu trong đôi tay
Làm sao bước gió ngủ vai gầy
Cho tôi uống trọn mùa thương nhớ
Tóc chẻ mưa buồn mây bay bay.
Xin lặng nhìn theo bước chân em.
Hương giắc thời gian chợt dịu hiền
Ao em sao trắng màu đàn thủy
Cuốn nhớ thương này trời nửa đêm.

Cũng cùng tâm sự nhớ thương người yêu bé nhỏ, trong mùa thu lá đỏ, Trường Dạ Lữ lại có những vần thơ bạo hơn, thực hơn, tuy chưa điều luyện lắm:

Bởi anh là lính biên cương
Mùa thu là đồ nhớ thương em nhiều
Cuộc đời anh sống quanh hiu
Giữa nơi rừng rú đầu hiu gió ngàn
Mùa thu khơi động tâm can
Cho lòng đau nhói đôi đàng chia ly
Từ ngày anh đã ra đi
Phố phường vắng bóng còn gì nữa em?
Nhiều khi thao thức từng đêm
Lắng nghe súng nổ anh thêm mới hôn
Trong anh như kẻ mất hồn
Bên trời sao rụng hoàng hôn mỹ miều
Mùa thu là đồ muốn chiều
Như tình anh đã ít nhiều tái tê
Pha giờ anh mới trở về?
Bao giờ mới hết nỗi nề đêm đen?

Người thơ cuối của Thơ Có Lửa tuần này mà chúng tôi giới thiệu với quý bạn là Ngân Thương ở KBC 4130.

Khác với các bạn thơ trên đây, tâm sự của Ngân Thương về Mùa Thu lại gửi cho: "người em tuổi nhỏ học trò".

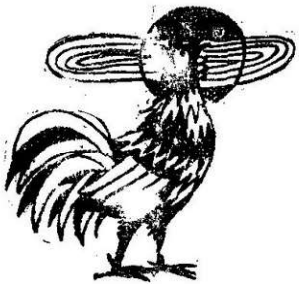
Chúng tôi xin giới thiệu với quý bạn sáng tác của Ngân Thương tựa đề: "Bài tình thu cho trẻ".

Mùa thu về thầy nghe chim gọi lá
Trên mộ người khuất bóng lâu nay
Niềm bất hạnh có anh và có chị
Có người em tuổi nhỏ học trò...
Em đừng hỏi Ngôi sao nào hy vọng
Thầy chỉ cười chẳng biết nói gì hơn
Thầy cúi xuống nhặt từng cây mạ
Gieo yêu thương lên khát vọng thanh bình
Thầy lắng lòng nghe em hoài bão
Biết bao giờ Nam Bắc hết phân tranh?
Tin chiến sự hém qua cơn đỏ
Xác quân thù về vấy máu hôi thanh...
Thầy vẫn nhắc một ngày mai học trò
Đem niềm vui trang trái ý mong chờ
Ngôi trường xưa có bạn bè yêu dấu
Sẽ tình cờ nói lại xa xưa...

THƠ CÓ LỬA TRẢ LỜI

- Chung Hà KBC 3058
Xin bạn cứ gửi về cho "Mùa thu trong thơ lính" vẫn còn kịp.
- Nguyễn vương Tú (Pleiku)
Chưa nhận được bài như trong thư bạn viết.
- Trương Thị Thanh Thu (Hậu Giang)
Xin cô gửi về tòa soạn số 225 Phạm Ngũ Lão
Saigon theo lối thường, để tên anh VL
ĐQMD của tôi đã bán gần hết. HNL

• ĐẶNG TRẦN HUÂN



chuyện cầm đàn bà

ĂN MIẾNG TRÀ MIẾNG!

Một thiếu nữ được một phóng viên hỏi các cô rằng khi ăn ái người đàn ông hay người đàn bà có nhiều cảm giác khoái cảm hơn, bèn vận lại:

— Tôi thử hỏi, khi anh thấy ngứa ở lỗ tai, anh thò ngón tay vào

ngóai thì ngón tay thấy dễ chịu hay lỗ tai dễ chịu?

CHUYỆN BẬY TRÊN TÌ VI

Người chồng vốn cận thị nặng vừa bật ti vi lên xem một lát bỗng mặt đỏ gay gọi vợ:

— Này mình. Bây giờ ti vi suy đồi quá rồi. Mình ra mau lên mà coi, họ chiếu cả những chuyện ấy trên màn ảnh.

Người vợ vội chạy ra rồi thò phào:

— Trời ơi mình mang kiếng vào đi. Phim thời sự chiếu Fidel Castro đang ăn chuối khi thăm nông trại mà!

ĐƯỜNG HẦM DƯỚI BIỂN

Nhà cầm quyền quyết định đào một đường hầm dưới đáy biển nối liền Anh quốc và Pháp quốc. Các hãng thầu khắp Âu Châu gửi bản khảo giá dự cuộc đấu thầu vĩ đại này. Giá trung bình vào lối từ một trăm đến một trăm năm mươi tỉ bạc. Nhưng người ta rất ngạc nhiên khi thấy hãng thầu Do Thái Yankel.

Abramovitch cho một giá rất rẻ: 15 triệu đồng.

Một chuyên viên được cử tới thủ đô Tel Aviv để thảo luận thêm các chi tiết với nhà thầu đặc biệt kia. Khi tới địa chỉ ghi trong bản cho giá chuyên viên không thấy có người nào ở nhà. Những người láng giềng cho biết chủ thầu đang bận công tác ở sa mạc Néguev.

Nhà chuyên viên lấy xe đi về phương Nam. Sau ba ngày đêm vượt qua sa mạc nóng cháy, nhà chuyên viên tới một địa điểm khô cằn, hoang vu theo lời chỉ dẫn và chỉ thấy một cái lều vải đơn sơ. Nhà chuyên viên tới gần thì thấy hai bóng người đứng trước lều vải có vẻ đang chăm chú ngắm nghía một cái gì.

Nhà chuyên viên tới gần lễ phép hỏi:

— Xin hai ông cho hỏi thăm văn phòng của hãng thầu Yankel - Abramovich.

— Hãng thầu đây. Tôi là Yankel còn bạn tới đây là Abramovitch. Ông tới kiểm chúng tôi có việc gì?

— Tôi đến về việc đào đường hầm qua bờ Manche.

— Thế hả! Chúng tôi gửi bản cho giá rồi. Ông bằng lòng tới đặt tiền hả? Bao giờ mới bắt đầu khởi công?

— Thế nghĩa là... Vâng trước khi đặt làm chúng tôi muốn được biết thêm vài chi tiết về khả năng của quý hãng. Giá thì rẻ lắm, nhưng hai ông có thể cho biết hãng hai ông có những dụng cụ gì và có bao nhiêu thợ?

— Về dụng cụ chúng tôi có xẻng, có cuốc. Về nhân công thì chỉ có hai chúng tôi là đủ.

— Quý ông rờn hay thật vậy! Đào một đường hầm xuyên dưới đáy bờ Manche mà chỉ có hai người và xẻng, cuốc thôi?

— Phải, chúng tôi nói thật đấy! Ông cho rằng không được sao?

— Thật là điên rồ. Như vậy các ông định làm cách nào?

— Khó gì đâu. Chúng tôi có hai người, tôi sẽ đào bắt đầu từ Calais. Còn anh bạn tới đào phía bờ biển Anh quốc, ở Douvres. Chúng tôi sẽ gặp nhau ở giữa biển.

— Ở giữa biển? Trời ơi!.. Điện!

Điện! Các ông nói như chơi vậy. Tôi giả thiết hai ông đào được nhưng lạc không gặp nhau ở giữa thì sao?

Nhà thầu Do Thái cười:

— Nếu thế thì các ông lại càng lợi. Ông thuê đào một đường hầm bây giờ các ông lại có hai.

võ phiến

NHÌN VÀO VĂN CHƯƠNG



KỶ NGUYÊN CÁU KINH

THẦY câu văn bỗng rút ngắn đi mà ngỡ rằng tâm trạng người đời khác: như thế chúng ta chỉ theo một nhận xét cũ kỹ vẫn cho rằng văn là người. Không có gì mới mẻ cả. Bởi vậy, tưởng có thể từ chuyện văn ngắn văn dài, mà suy diễn tí chút về tính khí các thế hệ, cũng không gọi là mạo hiểm.

Câu văn dài vừa phải, có tiết điệu nhịp nhàng, cân đối, khiến nghĩ đến một tâm hồn hòa nhã. Lời như thế nghe ôn tồn, điềm đạm.

Trái lại, các xúc động mạnh thường cắt đứt lời nói. Nóng nảy, giận dữ v.v... tâm lý đã mất quân bình thì nó cũng phản ánh trong những câu văn mất quân bình. Mặt khác, kẻ lạnh lùng, tàn nhẫn cũng không hay dài lời. Do đó, câu văn mà ngắn gọn thì nghĩ nó âm ỉ, dăm dăng, đồng thời nghe nó căng phồng phảng, sát phạt.

NHƯNG không phải bao giờ câu ngắn cũng cắt lún. Viết thế này đâu có cắt lún:

«Gió chiều hiu hiu...»

Lá rụng! (1)

Tiếng quát ngắn mà dứt. Tiếng nghẹn ngào của người chết trôi trần có thể ngắn mà không dứt. Tiếng viên quan hách dịch từ chối sự van nài, ngắn và dứt. Tiếng thiếu nữ thẹn thò đáp lại lần đầu một lời yêu đương, ngắn mà không dứt.

Khái Hưng là một tác giả quá hòa nhã để có thể viết những câu ngắn như thế. Viết như thế phải là một nhà văn có cá tính thật mạnh mẽ, văn phong thật ngang tàng. Viết như thế, hồi tiền chiến, phải là người như Nguyễn Tuân. «Vào các thư viện bảo tàng khắp các nước mà tìm lấy. Khỏi.» (2) «Đã đành sách hay đem đến một nụ cười. Nhưng cái đồng còn lại kia? Đốt.» (3)

Cái ngắn cái dài trong câu văn không do một điều luật nào qui định, cho nên không có gì cấm cản thời trước có văn thật ngắn. Ngắn dài biểu hiện một khía cạnh tính khí, thời nào cũng có thể có những cái nhân tính khí khác thường. Có điều cái khác thường ở xứ ta trước kia, bây giờ nó đã thành phổ biến. Viết mà sát phạt như «khỏi», như «đốt», trước kia họa hoằn mới có một Nguyễn Tuân; ngày nay thì hầu như khắp cả: đọc Dương Nghiễm Mậu, Mai Thảo... đọc các tạp chí văn nghệ từ Sáng tạo đến giờ, thấy ngay.

MỘT nhân vật của Dương Nghiễm Mậu bảo: «Từ ngày hiểu biết tôi không ăn nói ngọt ngào nữa» (4). Nhân vật ấy đã nêu lên nét tiêu biểu trong ngôn ngữ của thế hệ mình.

Thật vậy, lâu nay chúng ta không còn được nghe lời nói ngọt ngào.

Thuở trước, dù là chuyện ngang trái, chuyện bất công chuyện đau thương, đáng buồn, đáng uất..., như trong *Tâm*, trong *Hồn bướm mơ tiên*, *Đoạn tuyệt* v.v..., người ta vẫn nói ngọt ngào, vẫn còn cái bình tâm giữ được sự cân đối êm tai trong từng câu văn. Hình như họ chưa biết đến thứ tính cáu kỉnh sôi sục chứa trong lòng lớp người hiện nay.

Phải. Từ lời ăn tiếng nói chúng ta nên lần dò đến cái chất chứa trong lòng người: Chúng ta đang nói chuyện tính khí mà!

Quả nhiên trong lòng lớp người hiện nay có những điều thật kỳ dị, khác thường. Đây là cuộc đụng độ giữa cha con: «Bố tôi điên rồi đi biệt tích. Chỉ nghe nói lại rằng hồi ấy ông tôi đã hăm hiếp một đứa ở — nó đòi đi báo cảnh sát nên ông tôi thối cổ cho chết. Bố tôi bỏ nhà đi. Ít lâu sau trở về có bế theo một đứa nhỏ bằng đứa cho ông tôi mà bảo:

— Cháu ông đấy, ông nuôi giúp tôi.

— May cưới vợ nữa bao giờ? Tao nuôi thẳng Ngạc chưa đủ sao?

— Nhưng tôi hiếp cho người ta đẻ ra thì ông phải nuôi: nó là cháu ông.

— Vứt nó ra ngoài đường kia. Tao không biết. Tao không biết.

— Ông có biết là ông đã hiếp con ở không?

— Đờ con trời đánh.

Và ông đã thất cổ nó thế nào cho chết ông có nhớ không? Để tôi nhắc lại cho ông nghe (...)

Thế rồi ông tôi im, mướn người nuôi đứa nhỏ. Năm sau bố tôi lại bế về đặt ở giường một đứa trẻ nữa. Bố tôi cầm một con dao ở tay và bảo ông tôi:

— Ông nuôi thêm cho tôi một đứa nữa.» (5)

Và đây là cảnh nhà, giữa ông cháu, thím cháu:

«Thím nói giọng một mối:

— Bây giờ thím chỉ muốn được chết.

Tôi cầm khẩu súng ra khỏi túi:

— Để cháu giúp thím.

Tôi để khẩu súng lên mang tai thím và nẩy cò (...), chú nhìn vào mặt tôi nói:

— Chết rồi.

(...) Ông tôi túm lấy vai tôi nhìn vào mặt nói như quát:

— May điên sao mà giết thím mày.

Tôi nói để nghe:

— Tôi còn một viên đạn nữa.

Mọi người lo sợ nhìn tôi với khẩu súng trong tay» (6)

«Từ ngày hiểu biết...» Nếu hiểu biết là mục kích những cảnh tượng như vậy, trải qua những tình thế như vậy, sống những tâm trạng như vậy... thì quả thực không thể nào còn giữ được lời nói ngọt ngào. Không phát điên lên là may.

CHỨNG ta không có ý nói rằng thời nay có nhiều chuyện khủng khiếp, não lòng hơn thời xưa. Các người nghiên cứu về xã hội sẽ tìm hiểu: thời nào đạo lạc hơn thời nào, nhiều bạo động hơn, vô luân hơn v.v... Chúng ta đang nói về tính khí con người, chứ không phải về tình trạng xã hội. Vì đâu tính khí đâm biến đổi như thế, có lẽ rồi sẽ có kẻ cắt nghĩa, có lẽ kẻ ấy sẽ xem xét kỹ càng tình trạng xã hội, sẽ đi xa hơn tình trạng xã hội, không biết chừng.

Và chẳng, vài mẫu chuyện trên đây không phải là phóng sự tường thuật, mà là công trình sáng tác. Nó cho biết về tâm lý tác giả trực tiếp hơn về cảnh huống xã hội.

Lắm khi về một cảnh huống giống nhau, mỗi thế hệ có một thái độ khác nhau rõ rệt.

Khái Hưng kể chuyện một người thất thế, con gái phải lén lút làm tiền. «Hôm ấy, một người tìm đến nhà Hiền, nghiêm nhiên âu yếm Hiền, và cho Hiền tiền ngay trước mặt ông Nhì. Ông ta tức uất lên, luôn mồm chửi mắng con rồi vài giờ sau, tắt nghỉ» (7) đau lòng đến thế là cùng.

Nhà Ca cũng không kể chuyện đau lòng hơn. Nhưng Đường trường xa là một chuyện ác liệt hơn nhiều? Ác liệt ghê gớm. «Chị Tiên khóc:

Tim đọc:

CON ĐƯỜNG HÒA BÌNH NHÂN LOẠI

... Một chủ thuyết mới về Văn Hóa, Chính Trị, Xã Hội, Kinh Tế, Giáo Dục của LÊ THIÊN GIÁO, VĂN HỮU xuất bản.

Địa chỉ phát hành: 13 Trần quốc Toản Saigon.

— Thầy chửi tôi làm đi, tôi làm đi để người ai, thầy biết chứ? (...)

— À, mày dạy khôn tao đấy hả, tao đẻ ra mày chứ mày dạy khôn tao à? Trời ơi con với cha con. Mày làm đi là tại mày muốn làm đi, sao mày không đi làm như mọi người.

— Làm như mọi người là làm thế nào? (...)

Thầy coi để sao thầy không đi làm, thầy ở nhà chỉ vậy?

Ba tôi quát mắng:

— Con đi, mày chết tiệt đi cho cha tao yên.

Chị Tiên cười gằn:

— Bộ thầy hãnh diện lắm sao mà nhắc con đi hoài, sợ tôi đi khỏi đây nó không yên mới khôn nạn chứ.» (8)

Khái Hưng là một người đàn ông, một chiến sĩ, vào tù vì tranh đấu, bỏ mình vì tranh đấu; Nhà Ca là đàn bà. Nhưng trước cảnh Khái Hưng đau buồn kín đáo, như lúc đầu chua xót. Còn Nhà Ca thì dùng dùng gào thét: ở đây, cái phần nợ lớn át cái bi thương.

Đó, chỗ cách biệt giữa hai thế hệ.

Giữa hai thế hệ, nhân vật Dũng của Nhất Linh trọn đời làm cách mạng mà yêu đương đắm thắm phong độ hòa nhã, nói năng ôn tồn; còn những nhân vật của Thế Uyên, của Duy Lam, của Dương Nghiễm Mậu v.v..., những kẻ nào có mối bất bình đối với cuộc sống, định nổi chí Dũng, phần lớn họ yêu thương táo bạo, họ nóng máu rần rật, quát tháo, văng tục: merde, couillon...

Chúng ta đang sống một thời cẩu kinh.

THỂ O đổi sự biến đổi trong tính khí hai lớp người cũng thấy có điểm phù hợp với sự biến đổi trong câu văn. Câu văn ngắn hiện nay, quả ngắn là một cách cắt lún.

- (1) Khái Hưng — *Hồn bướm mơ tiên*, Phương Giang 1959, trang 109
- (2) Nguyễn Tuân, *Chiếc lư đồng mắt cua*, Lửa Lửa Saigon 1968, trang 9
- (3) *Số 2*, trang 8.
- (4) *Tuổi nước độc*, Văn, 1966, trang 28.
- (5) *Số 2*, trang 25, 26, 27.
- (6) *Số 2*, trang 118, 119.
- (7) Khái Hưng, *Đội chờ*, Văn nghệ 1960, trang 36.
- (8) *Văn*, số 3, trang 205, 206.

Mời Bạn Tìm Đọc 3 Tác Phẩm của LA-BỐI

CHIẾN TRANH VÀ HÒA BÌNH

Tác phẩm lớn nhất của nhà văn Nga Léon Tolstoi. Sách do ông Nguyễn Hiến Lê chuyển sang Việt Ngữ, tổng cộng 3.000 trang (chia làm 4 cuốn).

Đây là cuốn sách dịch công phu nhất của cây bút dịch thuật uy tín nhất, thận trọng nhất ở Việt Nam. Đây chắc chắn phải là cuốn sách cần có trong bất cứ tủ sách nào, bởi vì CHIẾN TRANH và HÒA BÌNH — theo ý kiến của Stefan Zweig, Marcel Proust, S. Maugham, là bộ tiểu thuyết vĩ đại nhất của nhân loại — bởi vì CHIẾN TRANH và HÒA BÌNH là một tác phẩm để đọc mãi, đọc nhiều lần, và mỗi lần người đọc — như lời tựa của dịch giả — lại thấy thêm một cái hay, lại biết thêm một điều tuyệt vời.

(Lời giới thiệu của tuần báo KHỞI HÀNH)

NÓI VỚI TUỔI HAI MƯƠI

Tác giả NHẤT HẠNH nói chuyện với các bạn về 6 vấn đề: ● Nhận diện ● Cô đơn ● Lý tưởng ● Học hành ● Thương yêu và ● Tôn Giáo. Tác phẩm được in lần thứ 4, đã bán hết Hai Mươi Một Nghìn cuốn.

BÔNG HỒNG CÀI ÁO:

của NHẤT HẠNH

Tác phẩm ngợi ca Tình Mẹ, đã in tới nghìn thứ 70.

NHÀ XUẤT BẢN LA BỐI

120 Nguyễn Lâm Cholon



Trên mục này số báo trước, tôi đã viết về vụ Võ Phiến. Nhắc lại, ông Võ Phiến bị khiển trách nặng nề, bị kết tội là vi phạm kỷ luật công chức và bị cách chức Chánh Sự Vụ sở Huấn Luyện thuộc Bộ Thông Tin. Sau đó, trong một bản thông cáo chính thức, nhà văn Võ Phiến được chuyển chuyên về Nha Điện Ảnh. Và hôm nay lại có giải quyết mới, sau khi các nhà văn trong Ban Tuyền chọn giải Văn nghệ của Tổng Thống cho trung tá Lâm, Giám Đốc Nha Báo Chí Phủ Tổng Thống hay các ông sẽ rút lui nếu vụ Võ Phiến không được giải quyết xác đáng. Giải quyết mới là biện pháp bắt chức Chánh Sự Vụ của công chức Đoàn Thể Nhon đã được thu hồi.

VĂN THỨ BÀY 16-8

THỨ SÁU 15-8

Trong lá thư gửi bạn đọc, nơi trang bìa số báo này, Khởi Hành đã loan báo những quyết định thích ứng của tờ báo, Trị Sự cũng như Tòa Soạn, trước nhu cầu của người đọc cũng như sự cộng tác mỗi ngày một đông đảo của các nhà văn nhà thơ cùng các cây bút tên tuổi khác. Sự loan báo đó chỉ là tổng quát, và chưa đầy đủ.

Nói rõ, chúng ta sắp được đọc thường xuyên trên mặt báo này bài vở của nhà thơ Tô Thùy Yên (viết một mục nhất định) nhà văn Dương Nghiễm Mậu (truyện dài — thay thế cho nhà văn Thanh Tâm Tuyền, tạm nghỉ vì tình trạng sức khỏe, không thể viết thường xuyên nhưng sẽ cộng tác chặt chẽ), cây bút Phạm văn Tươi (dịch thuật) và cây bút nổi tiếng trong giới trẻ Đại Học: Phạm công Thiện. Ngoài những cây bút thường xuyên đã có — trong và ngoài QĐ — và ở ngoài Bộ Biên Tập Thường Trục, như Võ Phiến, Mai Thảo, Cung Trầm Tưởng, Ký giả Lê Rãng, Nguyễn Hữu Hiệu, Tú Kiều, chúng ta sắp được đọc thêm những ngôi bút lần đầu viết cho Khởi Hành.

Cũng từ những số tới, nhất là từ số tăng trang sắp đến, Khởi Hành sẽ là nơi hàng tuần đón nhận những sáng tác mà sức sống thật dồi dào, thật khỏe mạnh của một thế hệ mới Cung Tích Biền, Cao Thoại Châu, Từ Kế Tường, Tần Vi, Nguyễn Đạt, Thành Tôn, Lê văn Chính, Từ Hoài Tấn, Nguyễn Nguyên Phương, Lê văn Ngân, Từ Thế Mộng, Hà Nguyên Thạch, Phan Như Thức, Nguyễn Kim Phụng. Những cây bút vờ đất cho một cánh đồng xanh mướt đang được khai hoang.

Mặt khác, Khởi Hành từ số này, có thêm hai họa sĩ thường trực. Bạn đã thấy những vết đen những khối lớn của Nguyễn Hữu Nhật, bạn vừa thấy và sẽ thấy tiếp tục những tranh vẽ đường cong thật «vẻ vời» của Lưu Huỳnh Truyền, một Sinh Viên trường Quốc gia Mỹ thuật vừa nhập ngũ, và những nét phác, mang cái vẻ vua chúa phong kiến, cái tâm hồn truyền thống xa cũ của Nguyễn Hải Chí, một quân nhân khác. Với ba họa sĩ minh họa, tô điểm, Thư ký Tòa Soạn tờ báo này hy vọng sẽ tha hồ trình bày, tha hồ *mise en page* để gửi tới bạn đọc một tờ báo đúng nghĩa nghệ thuật.

THỨ BÀY 16-8

Trường hợp nhà văn Võ Phiến đã được giải quyết từ Phủ Tổng Thống.

Khởi Hành thêm trang

Vì sự ủng hộ nồng nhiệt của bạn đọc, vì bài vở của bạn đọc gửi về cũng như sự cộng tác mỗi ngày một đông đảo của các nhà văn, nhà thơ, các bạn viết trẻ, tòa soạn KH đã quyết định tăng trang tờ báo. Quyết định này sẽ được thực hiện trong những số báo tới.

Vụ nhà văn Nga Kouznetsov vẫn còn gây sôi nổi. Tuần qua, báo chí vẫn tiếp tục khai thác vụ rời bỏ tổ quốc của ông, nơi ông không thể sống được nữa, dù sống mà không viết văn. Được chỉ định thay thế thì sĩ Evtoushenko trong Bộ Biên Tập tờ Thanh Niên — sau khi người thì sĩ trên bị khai trừ — Kouznetsov đã lợi dụng sự tin cậy của Đảng để ra đi. Ông đã lên tiếng — theo tài liệu của tờ Nouvel Observateur tuần này — từ khước tất cả những tác phẩm của ông ký dưới tên Kouznetsov, bởi vì nó đã được in ra khác hẳn với bản thảo ông viết. Và từ nay, ông viết dưới tên thật: A. Anatol.

A. Anatol đã thẳng thắn thú nhận: ông là một kẻ không ngay thẳng, hèn nhát suốt trong những năm ông sống dưới chế độ Cộng sản tại nước Liên Bang Cộng Hòa Sô Viết và từ nay ông muốn là một nhà văn ngay thẳng. (1)

Việc làm của Kouznetsov ở Luân Đôn lúc đầu là giải thích quyết định rời bỏ Tổ Quốc của ông. Mới đầu ông nói vì thất vọng sau vụ Nga xâm lăng Tiệp Khắc. Thất vọng như bất cứ một người tri thức nào ở Cộng Hòa Liên Bang Sô Viết. Rồi sau ông thất vọng vì «sự biến dạng nơi các tác phẩm của ông». Sự biến dạng khiến ông «dựng tóc gáy». Rồi ông tiếp tục tố cáo những ai đã gây nên sự biến dạng đó. Chế độ CS, bọn kiểm duyệt ở Mạc tư Khoa... Và một nhà xuất bản ở Pháp. Nhà xuất bản cuốn «Ngôi Sao Trong Sương».

THỨ HAI 18-8

Tôi vừa đọc trong tạp chí Văn Đê, nơi mục «Thời Sự Văn Nghệ» một cái tin ngu xuẩn. Người viết tin đó loan báo rằng nhà văn Nguyễn đình Toàn mới than phiền với ông ta, sách của ông bị in lộn.

Theo tôi biết, bọn gian dối chỉ in lộn sách kiểm hiệp Kim Dung, hay sách giáo khoa, là những thứ được tiêu thụ hàng chục ngàn cuốn. Một tác giả Việt Nam, dù ăn khách nhất trong lúc này, số ấn bản lần đầu cao nhất chỉ 6.000 cuốn. Các tác giả hạng nhì, 4.000 cuốn. Và sau đó là 2.000 cuốn.

Việc in sách lộn như thế sẽ không bao giờ xảy ra đối với một tác giả V.N., vì sách tái bản không bao giờ lại bán quá kỹ in thứ nhất.

Cho dù một tác giả có sách in 6.000 bản đi nữa, bọn gian dối cũng không bao giờ đi in lộn, bởi họ thấy số lời sẽ không đáng bao nhiêu. Đã in lộn, thả in lộn sách Giáo Khoa, hay cuốn sách nào có thể tiêu thụ hàng chục ngàn bản.

(1) « Je déclare solennellement que Kouznetsov est un auteur malhonnête conformiste et lâche. Je renonce à ce nom. Je veux être enfin un honnête homme et un honnête écrivain... (L' Express ngày 17-8-69).

THANH TÂM TUYÊN ĐÀO THOÁT

Đào Thoát là một truyện dài... Comme la vie est lente, et comme l' espérance est violente... *nhịp hạt cầu mờ nó, Đào Thoát đòi hỏi sự chậm rãi và sự hung bạo cần thiết mà trong lúc này tác giả chưa đủ sức cung ứng cũng như chịu đựng cho nó được hoàn thành. Và lại có lẽ Đào Thoát sẽ quá dài nếu đăng dần từng kỳ theo điệu này trên tuần báo. Tác giả xin được tạm ngưng cuộc hành trình của Phùng sau phần thứ nhất.*

Thành thật cáo lỗi cùng độc giả K.H về sự « đào thoát » tạm thời của chính tác giả.

T.T.T

Bạn vừa đọc mấy lời viết ngắn của chính nhà văn Thanh Tâm Tuyền. Những lời mà nhỡ ra ông đã nói cách đây nhiều số, từ số 8, là số Khởi Hành đầu tiên truyện *Đào Thoát* bị nhảy. Và sau đó là các số 12 và 13, hai số khác trong đó truyện bị gián đoạn. Nhưng Thanh Tâm Tuyền đã viết cho tới hết phần thứ nhất, tức là hết một phần năm truyện dài này, như ông đã nói với thư ký Tòa Soạn KH. Lúc này, vì tình trạng sức khỏe, ông đã phải tạm ngưng viết nốt phần còn lại — cùng lúc ông tạm ngưng mấy mục thường xuyên cho hai ba tờ báo định kỳ khác. Tuy nhiên, để thay vào đó, tác giả *Đào Thoát* trong ít lâu nữa khi thuận tiện sẽ viết cho Khởi Hành một mục ngắn, nếu không thường xuyên thì cũng một tháng hai kỳ.

Đề thay thế vào đó, bắt đầu từ số tới, Khởi Hành hẳn hạnh được sự cộng tác thường xuyên của một nhà văn tên tuổi khác, trong một sáng tác mới nhất của ông :

QUÀ TẶNG CHO THÀNH PHỐ TRUYỆN DÀI CỦA DƯƠNG NGHIÊM MẬU

«Quà Tặng Cho Thành Phố», khởi đăng từ số tới trên mặt báo này, là truyện dài đặc ý nhất của Dương Nghiễm Mậu.

KHỞI HÀNH số 17 ra ngày Thứ Năm 21-8-69

NHÀ IN THẾ GIỚI 225-227 PHẠM NGŨ LÃO — SAIGON

THÔNG-HÀNG

Chủ-nhân : PHẠM-ĐÁ

- CHUYÊN VẬN-TẢI HÀNG-HÓA TỪ SAIGON — QUI-NHƠN —
QUẢNG-NGÃI — TAM-KỲ
- ĐƯỢC NHIỀU TÍN-NHIỆM CỦA THÂN CHỦ Ở MIỀN TRUNG

720 A, Bến Hàm Tử
CHỢ-LỚN

167 A, Quang-Trung
QUẢNG-NGÃI

NHÀ THUỐC TÂY

TÂN-VIỆT

132, đường Quang-Trung

QUẢNG-NGÃI

HÃNG NƯỚC ĐÁ

HUỲNH-VÂN

- SẢN-XUẤT NƯỚC ĐÁ TRONG NHƯ TUYẾT
- NƯỚC ĐƯỢC KHỬ VÀ HỢP VỆ SINH

6, Lý-thường-Kiệt

QUẢNG-NGÃI

NHÀ IN

PHƯỚC-THANH

- NHẬN LÃNH IN CÁC ẤN-PHẨM CÔNG-TU-SỞ VÀ QUÂN-ĐỘI
- TRÌNH BÀY VÀ GIAO ĐÚNG NGÀY ẤN ĐỊNH.

147, Quang-Trung
QUẢNG-NGÃI

136, Võ-Tánh
QUẢNG-NGÃI

LÍNH I LÍNH II LÍNH III
● sắp đi lính ● chưa đi lính ● không bao giờ đi lính

TÌM ĐỌC

LÍNH THÀNH PHỐ

Truyện **DƯƠNG HÙNG CƯỜNG** — NGHỆ THUẬT xuất bản — **SÓNG MỚI** tổng phát hành.
— Đã có bán tại các hiệu sách.

Sách Mới

**KHỞI HÀNH TRẦN TRỌNG GIỚI THIỆU
NON NƯỚC XỨ QUẢNG**
Phạm Trung Việt

THƠ YÊN GIANG
Yên Giang

**HÁT LÊN ĐI ÔI QUÊ HƯƠNG
YÊU DẤU**
Alan Paton — Nguyễn Hiến Lê dịch

ĐẶC SAN DỰNG MÙA
Thi Văn Đoàn Chim Việt

THƠ NGÔ XUÂN HẬU
Ngô Xuân Hậu

THƠ NGUYỄN SA
Nguyễn Sa

KINH NƯỚC ĐEN
Truyện Nguyễn Thụy Long

NƠI KHỐN CÙNG TUỔI TRẺ
Thơ Dệ Ngân Giang

HƯƠNG MÁU
tập truyện Nguyễn văn Xuân

Sẽ phát hành vào hạ tuần tháng 8-1969

VĂN TIN TƯỜNG

NGUYỆT SAN CỦA HỘI PHÉ BÌNH VIỆT-NAM
Chủ nhiệm: Đình Trung Thu — Chủ bút: Nguyễn Đình
Thư ký tòa soạn: **SÂM THƯƠNG**

Với sự cộng tác bài vở của các văn nghệ sĩ cảm tình với anh em thương phế bình: Đoàn Quốc Sỹ, Nguyễn Mạnh Côn, Nhật Tuấn, Nhật Tiến, Đặng Trần Huân, Hà Nguyên Chi, Tường Linh, Duy Thanh, Hiếu Đệ, Lê Huy Linh Vũ, Việt Hùng, Châu Giang, Nguyễn Thiệp, Giáng Ngọc, Thế Hoài, Lý Phật Sơn, Vũ Quân v.v...

Bạn trẻ nhớ đón đọc:

TRẦN TU

của **TRẦN-CAO-VIỄN**

- Một Tác Phẩm nói lên nỗi Thống khổ của Thế hệ.
- Một Tác phẩm Triết Lý và Chính Trị đậm đà nhất.

GIÓ XUẤT BẢN

HỒNG LĨNH đã phát hành

CẦU HÔN

Truyện dài bay bướm lạ của Trần Tuấn Kiệt

TUYỂN TRUYỆN NHẬT BẢN

gồm năm tác giả tác phẩm hiện đại. Thật phong phú và ác liệt của tinh thần Nhật Bản

HÌNH BÓNG ĐAU KHÓ

của Daniel Rops. Một nhà văn công giáo có biệt tài của Tây phương.

CHIẾN TRANH VÀ TUỔI TRẺ PHƯƠNG TÂY

- của Jean Lartéguy. Phạm quốc Bảo dịch.
- Trong vòng tuần lễ đã bán trên 2000 quyển.

thư gửi bạn đọc

(Tiếp theo trang 1)

Sẽ có một tác giả khác giới thiệu bộ tài liệu quý báu của một số giáo sư Đại Học Anh Quốc tên tuổi viết về 100 tác phẩm vĩnh cửu, trong « Chương trình đọc sách một đời. » Ông sẽ cho ra biết cuốn sách tiêu biểu nhất của thời kỳ Lãng Mạn, cuốn nào tiêu biểu nhất của phái Hiện Thực và cuốn sách nào được coi là sản phẩm của một thời đại.

Và sẽ có một tác giả khác trình bày về những cuốn sách được coi là best-seller? Vì sao cuốn *Bonjour Tristesse* của Sagan bán chạy? Vì sao cuốn *A L'Ouest rien de nouveau* của Remarque bán chạy? Vì sao độc giả thích cuốn này hơn cả những cuốn khác?

Trở về với Sinh Hoạt Văn Nghệ V.N, bạn sẽ đọc loạt bài *Mười Lăm Tác Giả, Mười Lăm Năm Văn Xúi V.N.* Bạn sẽ tham dự những cuộc phỏng vấn của KH về các vấn đề Tuổi Trẻ, Chiến Tranh, Chương trình Giáo Khoa Văn Chương hiện nay v.v...

Và cuộc phỏng vấn đầu tiên của KH sẽ là cuộc phỏng vấn các bạn: *Người Đọc Khởi Hành Nói Về Tuổi Trẻ Của Mình.* Các bạn đang sống dưới mái trường Đại Học, Trung Học? Các bạn đang chiến đấu ở khắp các miền đất nước? Các bạn muốn thấy gì nơi các nhà Trí Thức, những người lãnh đạo tinh thần? Các bạn đang nghĩ gì về chương trình các bạn đang học? Mục đích các bạn đang theo đuổi? Và các bạn muốn thấy gì nơi nhà giáo, nơi nhà văn, nơi người dân biểu địa hạt bạn? Và chính nơi bạn, ngay hiện tại này?

Tất cả những điều trên sẽ được thực hiện trên *Khởi Hành*, trong giai đoạn thứ hai của chúng tôi. Δ

ĐÃ BÀI BÀN KHẮP NƠI

NGƯỜI SỐNG

Truyện dài của **BÙI KIM ĐÌNH**

— Một tác phẩm rất mạnh và rất đáng
HỒNG ĐỨC xuất bản

XUỐNG CAO SU VIỆT-NAM

CHÂU-BÁ

674-676, Phan-Thanh-Giản — SAIGON

Điện thoại: 23.314

SẢN-XUẤT:

- BONG-BÔNG CAO-SU ĐU MAU SẮC (Ballons d'enfants)
- ỚNG NHỎ GIOT (Compte — gouttes)
- NÙM-VU TRÈ-EM BÚ SỮA và NGẬM CHƠI (Tétine)
- BAO-TAY CAO-SU CHO BÁC-SĨ và THỢ-THUYỀN (Gants latex)
- CHÈN GẠT BỌT, LƯỚI ĐAO CẠO (Essule rasoirs)
- ĐÁP VỎ XE HƠI VỚI KHUÔN NGUYÊN (Gai dép, lous moun)
- VÁ VỎ XE HƠI MÁY FIT (Dùng bằng hơi nước)

CHẤN XƯƠNG

chuyên bán vật liệu kiến trúc và đồ phụ tùng xe gắn máy và xe đạp

TRƯƠNG-PHƯƠNG

DI AN HÒA

Đại lý các hiệu đồ nhôm và tạp hóa

ĐẠI THÀNH

Đại lý Hãng dầu ESSO STANDART
EASTERN INO

83-85, Đại-lộ Quang-Trung

QUẢNG-NGÃI 85, Phan-thanh-Giản

SADEC 94, Phan-thanh-Giản SAĐEO

ĐT. 23

HÃNG

NGỌC-HƯNG

KHAI QUAN-THUẾ, VẬN-TÀI HÀNG-HÓA

BẰNG ĐƯỜNG THỦY VÀ BỘ

31, Trang-Thị CHỢ-LỚN

86, Ngã-Quận QUẢNG-NGÃI

MAI THẢO

MỘT CẢNH TƯỢNG KỶ AO

ANH Đình Hùng, tôi nhớ năm ngoái cũng vào tháng này, đề đánh dấu ngày giỗ đầu cái chết của anh, nhà xuất bản Văn ở số 38 đường Phạm Ngũ Lão Saigon, (chủ nhân là anh Xuân Đình Vương, người đã mở đầu cho nhà xuất bản Văn bằng Người Dao Phú Thành Đại La của anh) cho in lại Mề Hồn Ca. Tái bản mang ý nghĩa truy điệu thi sỹ này, đáng lẽ phải có, bằng văn tôi, một bài vào tập. Mề Hồn Ca được phát hành sau đó. Nhà Văn đánh xin lỗi những người đọc thơ anh, bởi bài vào tập đã báo trước, cuối cùng không có. Tôi không viết được nó Mặc dầu đã định. Đã muốn. Hết lòng. Không viết nổi vài hàng dẫn nhập cho một tập thơ đến nay tôi vẫn thành thực xem như một trong những đỉnh cao của thi ca tiền chiến, không nói được lời nào về một người, người đó là một nhà thơ sinh thời là bạn, là điều đến nay vẫn còn làm tôi hết sức ngạc nhiên. Không thực hiện được một bài viết tưởng đã có hàng trăm ý nghĩ trong đầu, tôi tìm hiểu nguyên nhân, chỉ có thể đi đến kết luận này: với tôi, Mề Hồn Ca vẫn đích thực là cái thế giới mề hồn kỳ lạ của riêng anh. Và nếu hiểu thơ của một người, cũng phải như hiểu một sự vật, một đời sống, nghĩa là thấu triệt được những quy luật cấu thành biện chứng của sự vật và đời sống, thì cái chân tướng của Mề Hồn Ca lung thoát, mơ hồ, tôi không nhìn thấy được cái từ đầu mà thành, bởi đầu mà có. Văn học sử Việt Nam sau này tất yếu sẽ phải làm thay tôi việc đó. Tôi nói tất yếu. Cõi thơ, tiếng thơ, một ngôn ngữ thơ mang tên Đình Hùng, đích thực vẫn còn hay sẽ mất với những liên hệ chặt chẽ với thơ của cả một thời kỳ, một thời đại. Thơ anh là thơ của một người. Còn là thơ của một thời.

Thơ Việt Nam bây giờ chuyển lưu sang một trời thơ khác, chứng minh điều đó. Nhận cho thơ Đình Hùng như một cùng đường tàn tạ, hay nhận cho thơ Đình Hùng như một động lực đưa tới một hóa thân, một tiến trình mới của thơ, thì cũng cứ vẫn phải công nhận thêm một điều này: thơ anh nếu có khép đóng lại một giếng thơ thì cũng chính từ khép đóng này mà thơ đã mở đi những giếng thơ khác.

ANH Đình Hùng, tôi kể lại anh nghe chuyện nhỏ này. Nghĩ nó, tuy cũng trả dư từ hậu mà thôi, có chiếu sáng cho tôi phần nào về một vài bình diện thi sỹ. Một buổi chiều tuần trước, tôi cùng Thạch Chương và Thanh Tâm Tuyền đến chơi một người bạn. Ở đây, chúng tôi tình cờ gặp lại nhà thơ Bùi Giáng. Với tôi, cõi thơ Bùi Giáng là một trong những cõi thơ bát ngát nhất hiện nay của thơ ta.

Thơ Bùi Giáng là một vực thăm không cùng. Một cánh rừng đầy đặc.

Nó òa tới, làm nhạt nhòa Xuân Diệu. Nó vụt qua, làm mất biến Xuân Xanh. Dẫm đạp lên mọi thể loại ngôn ngữ tinh tại, sáng hồng, đôn hậu, toàn vẹn, đã xong, thơ Bùi Giáng là cái tang trống kinh di treo căng trên hai đầu cọc nhựt trùng: từ một băng hoại tận cùng tới một thăng hoa chói lọi. Thơ nguy nga như thể mà con người bệnh quá. Mỗi nhạc, già yếu, Bùi Giáng ngồi đó, bóng chiều lằng đằng, như hình như bóng, mang trên hình hài âm u cái hiện tượng dị thường của một cõi ngôn ngữ khi bình lặng thì thiêm thiếp, hư không, khi dấy động là cái dấy động bằng hoàng một trời giống bão. Chừng như tôi điên, một năm vài tháng, Bùi Giáng nói. Thế nhưng khổ nhất cho Bùi Giáng lại là lúc tỉnh. Tỉnh thức, ra khỏi những quần quai nghẹn ngào, những nhức nhối đốt lửa, Bùi Giáng mới biết là có thật nhiều điều, đầu biết phải nói, chẳng nên nói ra bằng giấy trắng mực đen. Nhưng rồi những cơn lốc kinh hoàng hết như những cơn say sượng sần mà ngã chập bắt lấy. Và khi đó thì sỹ lại nói hết. Nói hết những niềm quái dị, những nỗi hoang vu bất chợt sáng ngời, bằng một Ánh Sáng Lạ, trong tâm linh và tiềm thức. Tôi nhớ chiều hôm đó, Thanh Tâm Tuyền, yêu mến Bùi Giáng lắm, đã giải thích cái tượng thái bất bình thường nơi Bùi Giáng như một hóa nhập quá thể say đắm, quá thể trầm trọng với ngôn ngữ. Rằng đó là tại vì anh coi trọng ngôn ngữ quá. Rằng anh muốn phá tan ngôn ngữ còn muốn phá tan chính Cuốn Sách là cái biểu tượng cái thế tích thường hằng được chấp nhận cho ngôn ngữ, cho thơ.

ANH Đình Hùng, cái «ca» đặc biệt của Bùi Giáng trở lại trong trí tưởng tôi lúc này tôi nói chuyện với anh về những cõi ngôn ngữ dị thường ấy là những cõi ngôn ngữ thi sỹ. Nếu Breton định nghĩa cái đẹp như một bằng hoàng, bằng hoàng đó đã sấm sét, đã địa chấn bao nhiêu năm dưới trời siêu thực, và nếu ng u ngữ ở Bùi Giáng là những lượng chất nó thể dẫn bằng những ngón tay thơ rất dôi dịu dàng vào cái tôi nhìn thấy rõ nhất ở Bùi Giáng là một cõi tâm linh mê ngất—chúng ta đã thấy những không thể tan tành và toàn vẹn bằng, ở cõi thơ trái điên và mặt đặng của Hàn Mạc Tử —tôi muốn nhìn thơ anh, như nỗ lực một đời của ước muốn đến với cái phía bên kia đã mất của thực tại. Đó là cái nỗ lực cái đỉnh trang trọng lên một nền trời những vì sao đã rụng. Sự vật tất yếu nằm trong vận động của một sinh thành và một hủy diệt. Quy luật ấy, đích thực anh đã không chịu chấp nhận nó. Đã muốn phản chống lại bằng thơ. «Khi miếu đường kia phá đổ rồi. Ta đi về những hướng sao rơi». Trời thơ anh nằm gọn trong mười bốn chữ đó. Giữa một thời đại ào ạt vươn tới những biển vàng chưa gặp, bây giờ người ta đã ngồi đến những ngọn cỏ đường cho năm 2000, vẫn có những nhà bác học nghiêm túc phủ di những bụi phấn trên một đồ vật chôn vùi cũ bằng đất nung. Cho sáng rõ trở lại cái nghệ thuật tạo tác của một hơi lửa tiền sử. Anh là một trong những nhà bác học đó. Văn đề tưởng rằng lớn lao và ngọt ngào nhất của thi ca là ngôn ngữ không đặt ra với Mề Hồn Ca và Đường Vào Tỉnh Sử tiên thiên tuy cũng là một nỗ lực biểu hiệu tới tận cùng một định mệnh ngôn ngữ. Nhưng ngôn

ngữ với Đình Hùng đôn hậu, ngoan ngoãn. Nó chỉ là một phương tiện. Cái phương tiện dẫn đi. Cái phương tiện chờ về.

Vào thơ anh trước hết tôi nhìn thấy một vũ trụ một thế giới không tiếng động, không ánh sáng. Nó là một cánh rừng chết. Im phắc. Rất đen và rất đẽm. Rồi lửa thơ ngang đầu, thi sỹ đi tới. Đi vào mộng những sơn thần yên ngủ. Thi sỹ vào. Đánh thức những bản bật. Lay tỉnh những thiêm thiếp. Gõ cửa những chôn vùi. Như một ngọn đèn pha trên một con đường tối, ánh sáng lướt. Những sự vật hiện. Nhặt những «sao rơi» anh đang cài dính, từng chùm một, lên một nền trời đã nghìn triệu năm tắt nghỉ mọi cuộc đời tinh tú. Người ta bảo thơ Đình Hùng là một thất bại trong ý hướng tạo dựng và làm sống lại một thế giới đã vĩnh viễn tịch tịch. Người ta nói Đình Hùng không làm sao đón được đời sống vào vũ trụ mình, giản đơn là bởi vì cái vũ trụ đó không có. Tôi muốn nghĩ khác.

TÔI muốn nghĩ khác. Tri thức và trầm tư nơi một bản thể rực rỡ như Đình Hùng, ít nhất cũng là đã mở được những cửa ngõ hòa nhập dư thừa vào hằng cửu và tạo vật, hiểu được thế nào là chân thân kia của một hạt cát sông Hằng, tri thức đó nhất định không đến nỗi rơi ngã vào ảo tưởng mù lòa về những cái đã chết, đã mất, phải làm cho sống lại. Bởi không thể. Cái đỉnh trang trọng những nhàn sa rụng lên một nền trời kia, ở Đình Hùng, chỉ là đốt lửa đêm cho cuộc đời nhìn thấy cái mặt úp sấp kia của một đồng tiền. Cái mặt không reo, không nhảy. Cái phía đã im phắc. Đã bất động. Đã thành tượng.

Thành trụ của thơ Đình Hùng ở nơi anh tới được những vì sao rụng trên mặt cỏ hằng cửu. Và không, khi nào «miếu đường» không phá đổ được, miếu đường còn đứng đó, cản ngăn đường người về một hướng sao rơi. Thơ ở một phía khác thơ Đình Hùng, thơ ngòi ca đời sống, thơ đắm âm hơi thở, thơ tưới tẩm máu hồng, thơ trái tim trên tay, thơ như một thâm nhập tràn đầy và dữ dội của ngôn ngữ, thơ trên mỗi tầng đá, mỗi ngọn cỏ, để lại cái dấu khắc dấu đầu tươi màu của hiện hữu và tri thức người, khác ở nơi nó không vấp phải một miếu đường nào. Sao cũng rơi trên chúng ta đầy chữ. Nhưng sao rơi gần. Với Đình Hùng, đã cách một miếu đường thực tại, sao còn nghìn dặm.

Thả hồn đá xuống một lòng giếng thăm, vang vọng mất biển. Ném ngôn ngữ đi quá xa tới những vùng trời biệt tịch ngoài mình, ngôn ngữ biệt tịch luôn. Mề Hồn Ca tuyệt nhiên không dăm sảy cái ảo tưởng mù lòa làm sống lại những đồ vật đã chết được tạo tác ngày nào bằng hơi lửa tiền sử. Chỉ là Đình Hùng muốn dẫn chúng ta tới đó. Tới những cõi chôn vùi. Tới những trời hủy hoại. Tới một đời đi xưa. Tới một era đến cũ. Cái khác là chúng ta đã tới và đã trở về. Riêng Đình Hùng ở lại.

ANH Đình Hùng, bây giờ thì với anh miếu đường kia đã đích thực phá đổ. Tôi nhìn thấy trời thơ anh sáng dần. Thi sỹ đã tới. Trên một nền trời kia, từ một bản tay ấy, những vì sao đang trôi khoan hòa và trang trọng dính cái lên. Cảnh tượng này đối với tôi và với thơ, đã dư thừa là một cảnh tượng kỳ ảo. Δ



tiếp theo trang 3

từng lui tới hai ba lần để sửa lại lỗi nhà chữ cho bài của anh ấy. KH hy vọng sẽ giữ tờ báo trong tình cảm này của anh, cũng như của các độc giả khác, nếu không thể làm hơn. Về mấy bài thơ, anh chớ nóng ruột.

Anh **HOÀNG THẾ**.— Bài anh đã nhận được, kể cả mấy kỳ gửi trước. Còn đang đọc, và sẽ trả lời anh rõ trong kỳ tới. Anh đừng ngại;

KH mở rộng cửa cho mọi người. Có nếu cộng phụ.

Anh **NGUYỄN**.— Phải đi chính chiến luôn mà còn mề KH được thì riêng anh cũng đáng mê. Nếu KH làm anh thức dậy sau giấc ngủ dài thì tờ báo lấy làm hân hạnh lắm. Nói thật. Người bạn cùng khóa với anh—họa sỹ Ng. Hữu Nhật—vẫn ghé tòa soạn hàng tuần. Sẽ chuyển lời chúc lành của anh tới các nhà văn nhà thơ anh có ý hỏi thăm. Thơ anh sẽ đăng. Anh vẽ đẹp đấy chứ?

TÔ TỐ LINH.— Sẽ tăng trang từ số 20. Sẽ có nhiều chỗ dành cho anh em viết. Hài lòng chưa?

Anh **PHẠM NGŨ HỒ** (Bình Long).— Thơ anh sẽ đăng trong một kỳ tới. Sẽ chuyển lời hỏi thăm của anh

tới Trần Tuấn Kiệt, Nguyễn Vương và Mạc Tường.

Anh **MƯỜNG MÃN**.— Sẽ đăng. Bạn **NG V DANH** (BH).— Bạn sẽ có một bộ KH đầy đủ vì ty trị sự đã gửi số 1 tới bạn.

BÍCH PHƯƠNG (Tam Xuyên).— Đã chuyển thư có sang cho anh HNL ở mục Thơ có Lửa. Quyền sách có hỏi tôi cũng hết rồi. Vâng, cũng tiếc quá! Muốn nhận được bản nguyệt san của QLVNCH có lẽ có viết thư cho họ, hỏi xin. Sẽ chuyển lời hỏi thăm của cô cho Thế Phong.

Tòa soạn đã nhận được bài và thư của các bạn:

— Việt Quốc Hùng—Tống Châu Ân (Huế)—Đoàn Đức Cẩm Thuyền (2)—Tài Chung—Lê vi Ngọc—Phiêu Linh

Giang—Tuấn Tú (Đà Nẵng)—Trần Khánh Thương—Thế Lộc—Nhã Đan—Dương yân Đài—Trần Tử—Yên Hà, Thương Đài Giao—Nguyễn Bắc Sơn—Hàn mặc Hoài Anh (Sg).—Thôi Nhân—Ng. Uyên Uyên—Tô đình Sự—Voãn.

Giang Hò (KBC 3048)—Yên Phương Thành (3405)—Hồng Y Nữ Xảo Nhị (Huế)—Hoa Tiên Đưa (4285)—Bảng Nam—Nguyễn Lê Cát—Nguyễn Tường (Chợ Lớn)—Yên Hà—Khắc Minh (Quảng Ngãi) Búi Tùng Quân (Sg)—Lộc Vũ—Thụy Vân Châu—Tuấn Giao—Ngân Thương—Nguyễn Công Thắng—Đỗ Văn Học—Ly Yên—Phạm Ta Doãn—Nguyễn Tấn Lộc—Hoài Tường—Phong—Đông Thái—Thy Hoài Nhân—Vũ Yên—Phạm Hữn Chích (NT).